

PHONG HOA

TRA NGÀY THỨ SAU

TOA-SOAN VA TRI-SU: HONG QUAN-THANH - GIAY NOI SO: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 - 6 tháng: 1\$60 - Mỗi số: 7 xu - Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 - 6 tháng: 3\$50

VĂN TRUYỆN THON QUÊ

Q thôn quê, bỏ lễ nghi, bỏ đình đám, bỏ ngôi thờ, bỏ ăn uống, bỏ hội hè, thì lấy gì thay vào đây?

- Nói rõ hơn nữa, tôi mới hiểu được.
- Phải, tôi vẫn biết anh không muốn hiểu, cố ý không muốn hiểu. Là vì cánh Tự lực văn đoàn các anh muốn bỏ tuốt lễ nghi trong hương đảng. Nhưng tôi hãy hỏi anh: xưa nay ngoài công việc đồng áng trong hai mùa ra, dân quê ngồi rồi chẳng biết làm gì. Vậy tháng hai, ngày tám, nếu không bày ra đình đám, hội hè, ăn uống thì anh bảo có buồn chết không? Các anh ở thành thị có nhà chớp bóng, có nhà hát, có đá bóng tròn...

- Có gì nữa? Thì ai cấm dân quê có những thú vui ấy. Anh thử chịu khó làm một cái tính soàng xem bỏ đình đám, bỏ ăn uống vài ba năm, dân quê có thể có những cuộc vui tao nhã như người thành thị được không.

Tôi thấy có nhà vào đám mời làng, mời tông, tốn kém kể có hàng nghìn. Vậy sao không bỏ cái lệ hủ ấy đi mà chỉ bắt nhà đám giàu có kia nộp cho làng một món tiền nhất định là bao nhiêu đó, một vài trăm chẳng hạn. Như thế, vừa lợi cho quỹ của làng, vừa đỡ vất vả cho nhà đám. Nhưng khôn nổi, người ta còn ham ăn uống như lợn mọi.

Tôi thấy có làng hội hè ăn uống tốn kém có tới hàng trăm, có khi hàng nghìn. Mà tiệc tùng, hát sướng chỉ có bọn đàn anh được dự. Vậy sao không để món tiền ấy ra mà dựng một nhà hát cho cả làng được vui chung.

Tôi thấy nhiều đình là những tòa nhà rất cao ráo rộng rãi, cao ráo rộng rãi hơn hết cả những nhà ở trong làng, dựng lên tốn hàng nghìn, hơn vạn bạc có khi, (đình làng Cửu-diện, phủ Vinh-bảo, đình làng Đông-sâm, phủ Kiến-xương v.v. chẳng hạn). Những đình ấy họ dùng để làm gì? Để cho mấy bác kỳ nát bày vẽ ra tế lễ với nhau. Vậy sao những nơi cao ráo, rộng rãi ấy lại không là những nhà hội họp để nói chuyện, để xem sách, đọc nhật trình, tập thể-thao cho tất cả người làng?

Tôi thấy có nơi hàng trăm, hàng nghìn người, mỗi người bỏ ra một hào để uống hộp nước giếng trong hậu cung thờ thánh, rồi quanh năm thì dùng nước hồ, ao tù hãm. Vậy thử góp số hào bỏ một ngày ấy xem có đủ tiền khơi mấy cái giếng nước ngon lành không?

Tôi thấy... tôi còn thấy biết bao sự khổ sở, khốn nạn ở nơi hương đảng ta. Nếu họ biết đó là những sự khổ sở, khốn nạn thì còn mong có ngày họ cải cách. Nhưng không, họ muốn thế. Trời ơi! họ muốn khổ sở, khốn nạn mãi mãi chẳng?

Làm cho họ không muốn thế nữa, đó là bổn phận của người cầm quyền, của người cầm bút, của nhà ngôn-luận, của những người biết thương nỗi giống, biết thương loài người.

Nhị Linh

TAM GIÁO CỦA ÔNG TRẦN-TRỌNG-KIM



LÀ NHO-GIÁO, PHẬT-GIÁO VÀ... GIÁO-HỌC.

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẠ ĐHÔNG VẠN

KHÔNG TIỀN KHOANG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN (Tiếp theo)

Tin các báo. — Ông Trần bá Vĩ, viên ngoại hàm, hướng-đạo đội trưởng ở Trung-kỳ, vừa được thăng hàm Lang Trung.

SAU khi đến thăm ông Nguyễn-văn-Vĩnh, một nhà tân học đang quay đầu về lễ-nghi cổ hủ, tôi lại đáp xe lửa tốc hành vào Huế, vì chỉ ở Thần-kinh mới có những chiếc mũ cánh chuồn to lớn để mà quan sát.

Hôm sau, thấy một người nông phu vác cây đi qua cửa, về mặt hốc hác, áo quần tối tả, tôi sức nghĩ đến cụ thượng mới Nguyễn khoa Kỳ mới về nhậm chức ở bộ Xã-dân kinh tế. Tôi bèn sấn sửa mũ áo tề chỉnh để đến xem ngài « cây » việc của ngài ra làm sao. Bỗng tôi nghe trẻ con ngoài đường hát rêu rao rằng :

*Có quan viên ngoại trọng thần,
Là Trần bá Vĩ kinh luân gồm tài...*

Nghe câu hát, không phải không bận tâm đến một tên lính của đoàn hướng đạo có cái đức tính đáng yêu là muốn hướng đạo quân khác gọi mình là « quan lớn », và đã từng công bố rằng : « vì tương lai nòi giống mà đem công tâm ra gánh vác chút đỉnh việc xã-hội ».

Tôi bèn hỏi thăm nhà ông lớn viên ngoại để xin vào yết kiến, nhưng tịnh không ai biết quan lớn cả. Họ nhìn tôi một cách khinh thị mà cười nói :

— Trần viên ngoại ! Viên ngoại, ông tưởng là lớn lắm hân. Ở Huế này, viên ngoại thì ai đếm cho hết mà hỏi.

Tôi lại kể rành mạch viên ngoại Trần bá Vĩ, làm hội trưởng hướng đạo đoàn Trung-kỳ. Họ cũng vẫn lắc đầu, trả lời rằng không biết.

— Hướng đạo đoàn ở Huế làm gì có hướng đạo quân, chỉ có quan, có thể bài mà thôi. Ông muốn tìm bọn si-cút, thì phải ra Hanoi, hay vào Saigon, chứ ở đây, thật không có.

Tôi vừa ngạc nhiên, vừa thất vọng. Sau tìm mãi mất nửa ngày mới thấy nhà ông lớn viên ngoại.

Danh thiếp đưa vào, tôi còn phải đợi hơn một giờ nữa mới được cái hân-hạnh yết kiến ông lớn.

Trần viên ngoại, dong dong cao như cụ thượng P. Quỳnh, một chòm râu dê ở cằm ông nhẩy sỏ ra như muốn nạt lũ bạch đĩnh vô danh rằng ta đây có chòm râu của một vị đại thần làm đến chức viên ngoại.

Ông vận áo thụng xanh, bệ vệ ngồi trên sập, tay luôn luôn mân mê mấy chiếc bội tinh, mẽ-day, thẻ bài, treo lủng củng ở trước ngực, về mặt khoan khoái như đã làm một việc ích quốc lợi dân vậy. Ở trên tường, một bên ông treo hốt ngà, mũ cánh chuồn và văn bằng, một bên treo bộ quần áo hướng đạo với cái gậy... đó là biểu hiệu cho cả một đời danh vọng của một bậc anh hùng lỗi-lạc : ông lớn Trần bá Vĩ.

— Kính chào ngài.



Nghe tôi chào, ông lớn Trần viên ngoại cau mày ra ý không bằng lòng, nhạt nhẽo mời :

— Ngồi chơi, ngồi !

Rồi ông lớn Trần viên ngoại quay lại gọi :

— Linh đâu ?

Một thằng nhỏ áo nâu cộc chạy ra, bầm lấy bầm để :

— Dạ, ông lớn dạy gì ?

Ông lớn Trần viên ngoại vừa nhìn tôi vừa nói :

— Được, mi nói như vậy có lẽ phép đó. Từ đây cứ rứa, nghe ! Gọi là ông lớn mới lễ phép, nghe ?

— Dạ.

Ông lớn nói xong lại nhìn tôi, khốn nhưng tôi lại không nghe, cứ tự nhiên phồng vẩn :

— Tôi được nghe ông có danh là một tên lính tiên phong trong làng hướng đạo Thần-kinh...

Ông lớn Trần viên ngoại đỏ mặt ngắt lời tôi :

— Trước hết, bản chức xin nói để ngài hay rằng bản chức không phải là một tên lính. Bản chức hàm viên ngoại, đã từng lấy lòng trung thờ hai chính phủ trong hai mươi năm, công danh có thể gọi là rục rờ. Ngài cứ trông mấy chiếc mẽ-day bản chức đeo thì đủ biết. Nhưng, chỗ ngài với bản chức, bản chức mới nói, vì bản chức là người khiêm tốn, không hay khoe khoang. Có người mới được cái kim tiền đã lấy làm danh giá, đem đi khoe hết trong làng, ngoài xóm, chứ bản chức giàu có, bội tinh, mẽ-day, chức tước đủ cả, bản chức lại vừa được thăng hàm Lang Trung nữa, mà bản chức có khoe khoang bao giờ đâu.

Nói đoạn, ông lớn Trần viên ngoại lại mân mê dây mẽ-day ông, đeo trước ngực. Tôi trở cái hốt ngà, đôi hia và cái bằng viên ngoại mà bảo rằng :

— Ngài làm quan to đến thế kia mà khiêm tốn quá như vậy, tôi xin than phục. Nhưng tôi dùng chữ lính về nghĩa bóng. Tôi muốn nói ngài đã gây dựng nên nền hướng đạo ở trong Trung. Sự gây dựng đó là một kỳ công vậy.

— Ô, có làm gì cái « nhỏ mọn » ấy. Kỳ công của bản chức là làm được đến viên ngoại.

— Đối với cái « nhỏ mọn » ấy, quan lớn nghĩ thế nào ?

Ngồi tư lự một lúc, ông lớn Trần viên ngoại vuốt chòm râu dê bảo tôi rằng :

— Việc này, bản chức nghĩ đã lâu. Chủ nghĩa của hướng đạo thì vẫn là hay, là đẹp, nhưng áp dụng thì phải tùy thời, tùy xứ. Như ở các nước khác, thì hướng đạo quân phải yêu tổ quốc, còn ở bên ta thì phải yêu hai chính phủ, phải trọng quan lại.

Tôi nghĩ thầm :

« Nhất là các ông lớn viên ngoại. »

Ông lớn Trần viên ngoại nói tiếp :

— Phải trọng quan lại. Ông nên nghĩ đến điều đó.

— Bẩm phải còn gì nữa ạ ?

— Phải yêu tôn ti trật tự, phải kính thượng, phải phục tòng, phải giữ lấy lễ nghi cũ là mở quốc hồn quốc túy của ta, như lời cụ lớn Phạm tướng công.

Bỗng ngừng bật, ra về nghĩ ngợi.

— Lễ nghi, phải, có một điều bản chức vẫn ân-hận, là bọn quần áo hướng đạo có vẻ ngắn, cụt, không được trịnh trọng những lúc tế lễ, đón rước. Ý bản

chức muốn những lúc ấy, hướng đạo quân được hưởng cái lạnh-phúc khoác ra ngoài bộ áo chèn, một cái áo thụng xanh.

— Bẩm thế còn gậy ?

— Gậy ? Cầm gậy thì không còn lấy tay mà vãi, mà không cầm gậy, sợ họ không biết mình là hướng đạo quân. Kể cũng khó nghĩ. Tuy vậy, thà cứ lẫn cả với các quan còn hơn !

Tôi mỉm cười, nhìn bộ râu dê của ông lớn Trần viên ngoại :

— Lời quan lớn nói thực là vàng ngọc. Tôi tưởng lúc có đại lễ, si-cút bọn áo thụng xanh như vậy đã đánh, còn lúc thường, những hướng đạo sinh chân trắng...

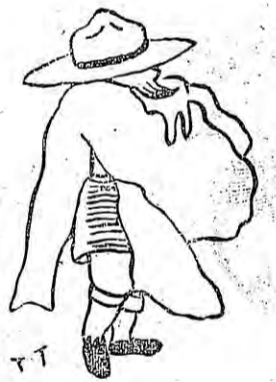
Ông lớn Trần viên ngoại gật gù ra ý thưởng thức lời nói của một người tri âm :

— Nhưng lấy cái gì để phân biệt ?

— Chỉ có lấy mũ cánh chuồn thay vào cái mũ vàng của hướng đạo sinh là ổn.

Nghe đến đây, ông lớn Trần viên ngoại mừng quá, rú lên một tiếng như người được của, lấy tay bứt râu luôn năm, bảy cái :

— Phải, để tôi làm đơn xin ngay lập tức.



Rồi ông lớn cứ liếc mãi cái mũ cánh chuồn treo trên tường, như muốn đợi ngay lên đầu để soi gương xem có đẹp để uy-nghi hay không.

Trước quang cảnh ấy, tôi không nỡ làm ông lớn Trần viên ngoại phải thêm lâu, vội đứng dậy cáo từ, để ông lớn được toại cái chí bình sinh của ông lớn.

Từ Ly

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chí em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rất thịt, rục đầu, nổi mẽ-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lac-son — Cao-Bảng, Vinh Hưng, 58, phố Thôn Yênbáy, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NGƯỜI NHỜ ĐEN LẠI VIỆC

CỤ THƯỢNG BỘ XÃ DÂN KINH TẾ

ONG Nguyễn-khoa-Kỳ được bỏ vào Huế làm thượng-thư bộ Xã-dân kinh tế. Thực là may cho sự kinh-tế, và các xã dân, mà đáng mừng cho ông Kỳ thăng quan tiến chức.

Nhưng, theo báo Xứ sở, thì sự bổ dụng ấy lại may cho cả nước Việt-Nam nữa. Tại sao lại may cho cả nước? Vì ông Nguyễn-khoa-Kỳ là một đảng anh hùng, một bậc vĩ nhân, theo báo Xứ sở.

Theo báo ấy thì bộ Xã-dân kinh-tế sẽ theo đuổi một công trình vĩ-dại, mà công trình ấy, vĩ-dại hay không là ở người cầm đầu nó, là ông Nguyễn-khoa-Kỳ vậy. Ông ta thật là « the right man in the right place » (chỗ ấy phải người ấy). « Ai đã được dịp đến gần ông cựu long-dốc Nghệ-an (Ng.-k.-Kỳ) cũng đều lớn tiếng công nhận những tâm đức và trí đức (qualité du cœur et de l'esprit) của một nhà cai trị trách-việt kiệt xuất và chắc sẽ không ai lấy làm lạ vì thấy tôi nói công cuộc của cụ lớn sẽ làm ở bộ Xã-dân kinh-tế là cái thành ký sự của công việc to tát mà ngài đã làm ở miền bắc trong Trung. »

Báo Xứ sở đã khen cụ Nguyễn-khoa-Kỳ thì chắc không ai lấy làm lạ là phải lắm. Còn ai đã được dịp đến gần ông Nguyễn-khoa-Kỳ thì trước khi lớn tiếng công nhận tâm đức hay trí-đức của một nhà cai trị siêu việt, cũng phải công nhận rằng ngài là một người béo tốt và có râu.

CHÍNH NÓ KHAI MAN

ONG Nguyễn-trọng-Viện, phán-sự sở tài-chính, có vay của ông Trịnh-thế-Phú một phán sự kiêm tư bản gia, một số tiền là năm nghìn đồng. Việc lời thối phải mang ra tòa phân xử. Ông Viện thì viện lẽ rằng ông Phú cho vay nặng lãi, đến nỗi tiền lãi không cũng đã trả tới 4.135\$00. Số tiền lãi ấy quá lãi quốc lệ một cách bất chính như vậy, lẽ tự nhiên là ông xin đập sang vốn.

Còn ông Phú? Ông nhất định cãi rằng ông chưa được nhận qua một số tiền lãi nào.

Tòa y lời hai bên, cho ông Phú thề ở đền Bạch-mã.

Hôm thề, ông từ nỗi chuông trống, rồi ông Phú đứng vào trong một cái vòng vôi vẽ trước bàn thờ. Ông từ đốt vàng lạy tàn hương cho vào một chén rượu, đoạn cắt tiết một con gà sống trói để bên, lấy máu hòa với tàn hương... chén rượu hồ đào mỹ tửu ấy, ông Phú cầm uống cạn... Can đảm thật.



X.X. — Nay bác lý, đây là đâu?

L.T. — Đường Hàm-Long.

X.X. (hơn hớn) — Thật chứ? Thế thì ta phải về mang « mã bố » tới ra tặng ở đây, họa may làm ăn mới có cơ phát đạt được.

Đoạn, ông thề rằng, nếu ông nói man thì thánh vật chết tươi ngay lập tức. Mà lẽ tự nhiên là nếu ông khai thật thì ông Viện nói man, mà ông Viện nói man thì thánh đã chứng kiến đấy, thánh cũng chẳng tha nào...

Tuy vậy, từ hôm thề đến nay, ông Phú và ông Viện vẫn khỏe mạnh, béo tốt như thường, ý chừng thánh thương hại hai ông, nên không nỡ vì món tiền nhỏ mọn mà đến nỗi tổn hại đến sinh mệnh...

...Chỉ có con gà kia, chẳng thề thốt gì mà bị cắt họng chết tươi ngay lập tức.

Ý chừng chính nó khai man nên thánh vật.

CẦN PHẢI THÔNG NHẤT

SAU những bài công kích nhau của những báo Saigon, Đuốc nhà Nam, Đông dương diễn đàn về chủng tộc Việt-Nam, một bài của cô Ngọc-Hương viết trong tờ báo chữ tây « Vô-Tư » (Impartial) làm cho tôi hơi chán nản. Cô cho người Bắc và người Nam là hai giống, có nhiều tính khác nhau, trái ngược nhau...

Cô có biết đâu rằng ngay trong một làng, ngay trong một nhà, tính tình cũng đã mỗi người một khác. Cô có biết đâu rằng hai giống Nam, Bắc cũng chỉ là một giống, giống người Annam mũi tẹt, da vàng, đương cùng làm than trong cơn giông kinh tế.

Bài trả lời cô Ngọc Hương của ông Trần mạnh Nhân nhan đề là « Cần phải thống nhất » như hơi gió đã làm mát lòng tôi trong lúc chán nản ấy.

Theo ông thì sự phân biệt nam, bắc chỉ mạnh ở những nơi ngu muội, dốt nát, chứ những người đã có trí thức, có tư tưởng, thì người nam hay người bắc cũng không có gì là khác cả. Sự không hiểu nhau đã làm cho người nam, người bắc không ưa nhau, nhưng rồi đây, đường thông thương tiện lợi, sự gần gũi nhau trong lúc mưu kế sinh lý sẽ phá tan hết những điều nớ làm cho người nam—bắc chia rẽ nhau. Ngay bây giờ, người bắc lấy vợ nam, và người nam lấy vợ bắc cũng nhiều, mà họ ăn ở với nhau hòa hợp vui vẻ...

..... Vậy thì cô Ngọc Hương, một người ở Trung, như cô đã nói, cô còn đợi gì mà không kết duyên với

một người nam để giã thân thiện bắc—nam càng thêm bền chặt?

Chúng tôi mong ở cô, là người ở giữa (miền Trung), để giã buộc hai bên nam—bắc.

CỤ LẠI TỈNH THÁI

CỤ Lại văn Trung được tiếng là cụ hay vác râu vào những nhà quan.

Ông Dương-thiện-Trưởng, bố chánh tỉnh Thái có làm tiệc mừng ông cụ cố đã mất được tặng phong... Cụ Lại nhà ta được tin bèn vội vàng đi ô-tô về làng ông Trưởng để mừng « quan lớn ». Cụ cho cả vào trong ô-tô nào con cháu, nào đồ lễ, nào gạo, nào lợn ụ-ụ.

Mấy con lợn lấy làm sung sướng lắm. Thời thì được ngồi cùng xe với cụ Lại, chính chệch ỷ nghi trong lúc đi đường như thế thì cho dầu chết cũng đáng đời, không còn ận-hận gì?

Nhất là sẽ được cái hân-hạnh chết để cúng tế cụ cố một ông « quan lớn ».

Hân-hạnh cho mấy con lợn, mà hân-hạnh cả cho cụ Lại nhà ta nữa.

DAO BAI

BÁO « Những tin văn », (Les nouvelles littéraires) cứ mỗi số lại ra một cái « ô chữ » để độc-giả tìm.

Hôm 26 tháng giêng, báo ấy bắt độc-giả tìm tên một ông vua mới lên ngôi-tên ấy có ba chữ. Ba chữ ấy là : D.A.O. Độc-giả ngo-ngác, không biết ông vua ấy là ông vua gì. Số sau, giải nghĩa rõ ràng, mới biết tờ báo kia muốn nói đến vua Dao-Bai, hoàng-đế nước Xiêm. Nếu thế thì hẳn tờ báo kia tưởng-hoàng-đế nước Annam tên là Prajadhipok.

Chỉ còn sợ họ không biết nước Annam ở chỗ nào nữa mà thôi!

MÁY "BẦU"

Oh, bên nước Suède, nghị viện mới mua một cái máy để bầu, thay cho việc bỏ phiếu.

Trước mặt mỗi ông nghị viên, có để ba cái khay bấm, màu khác nhau : cái thứ nhất dùng để bỏ phiếu chuẩn y, cái thứ nhì để bỏ phiếu phản kháng, cái thứ ba để bỏ phiếu trắng. Hệ bấm khay, tức khắc điện truyền đến một cái bảng để sau lưng ông nghị trưởng, rồi có máy biên ra chữ sáng ngời.

Thật là tiện lợi. Nghị viên dân biểu Bắc-kỳ cũng nên mau mau sắm lấy một cái máy như thế để cho các ông nghị khỏi phải bệnh sai cò.

Tứ-Lý

Có dự thi cuộc thi của C. P. A

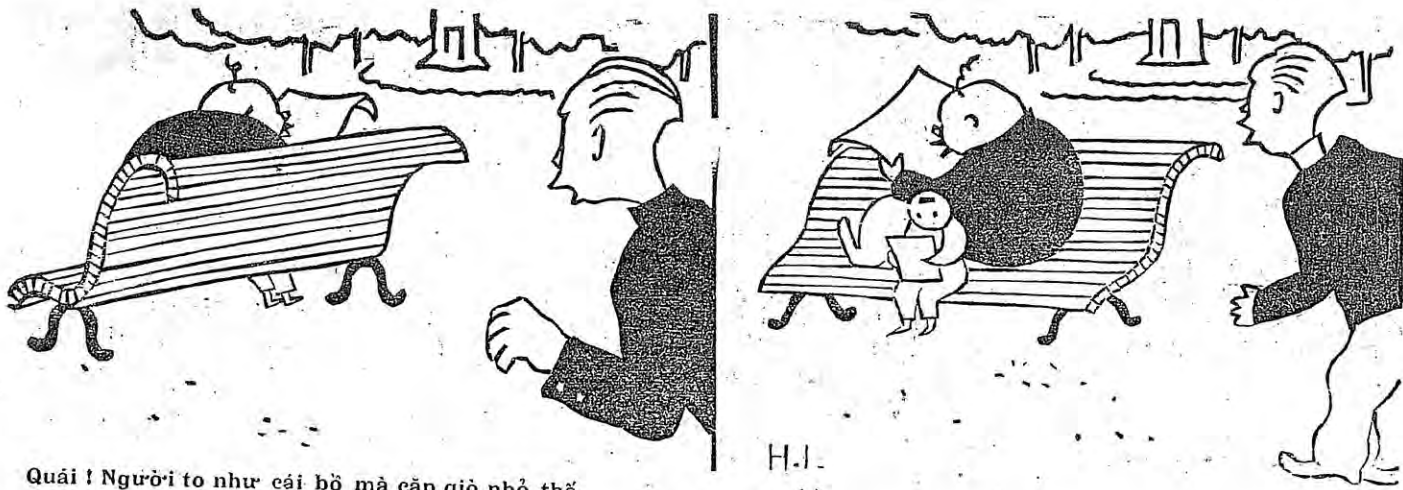
HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI : SAIGON?

I. — **Sưu-độc bá-ứng-hoàn**, hiệu **ÔNG TIÊN**, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tình như : tím la, cốt khí, sang độc, dương-mai, đau lậu vân vân ; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rứt tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người mình, muôn nghìn người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá : **1 \$ 50**.

II. — **Thuốc Điều - kinh bạch - đới**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, từ cung hư hàn bu nhiệt, cũng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưỡi, đau thất nguyệt lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922. thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922. thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.
Có bán tại : Nhatrang : Mộng lương, Quinhon : Hồ văn Bá, Quảng ngãi : Trần Cảnh, Quang nam : Trần huyệ Mai, Tourane : Nguyễn hữu Vinh, Faifoo : Hoàng đức-Vinh, Huế : pharmacie Vinh Trường
Quảng trị : Thông Hoạt, Vinh : Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá : Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue, Nam định : Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong : Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal, Hanoi : Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caissees và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do : **Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam dược phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)**



Quái ! Người to như cái hồ mà cặp giò nhỏ thế.

TIN MIỀN NAM

ÔNG KHU'ÔNG HỮU TÀI DIỄN THUYẾT VỀ TINH THẦN TRUYỆN KIỀU

Tối hôm 27. 3. 35, tại hội Khuyến học Nam-kỳ ở Saigon, ông Khương hữu-Tài, trợ bút báo Phụ-nữ tân văn diễn thuyết về vấn đề « Tinh thần truyện Kiều ».

Tám giờ rưỡi, thính giả đã vào ngồi chật trong phòng diễn, có trên trăm người.

Chờ đợi, bao nhiêu thính giả đều như khao-khát muốn được trông rõ bộ mặt của diễn giả, cái bộ mặt thông minh sáng suốt đến đâu mà dám đem tinh thần của truyện Kiều ra chỉ trích và bình phẩm.

Chưa giờ kém 15 phút, ngoài ngõ có hai người đi vào ; người đi trước có cái vẻ mặt ngưỡng-ngượng. Không ai biết hai người ấy là hai người nào, đến khi thấy bước lên diễn đàn, thính giả mới xăm-xi nhau :

« Diễn giả. »

Người gầy, thấp, diễn giả tuy còn trẻ trung, độ hai mươi tuổi, mà ăn vận xem xoàng quá, xoàng nhất là cái cà-la-quách, có lẽ lúc ở nhà ra đi, ông Tài chỉ chòng cổ so-mi thôi, nên lúc bấy giờ nó thông lộng không chặt chĩa gì cả và thò lò ra ngoài cái « col » bao lấy nó. Nếu ta nói khôi-hài rằng ông Tài giống hệt như cụ Lý Toét nhà ta, thì hẳn là không sai mấy.

Ông đọc tờ Trần tuần Phất không có tên tây, nhưng ông lại không biết tiếng Annam.

Vì thế, ông giới thiệu diễn giả bằng tiếng Pháp, khiến cho vài nữ thính giả không biết tiếng Pháp, chẳng hiểu ông đọc tờ Phất nói những gì. Vậy lần sau có diễn thuyết, người ta đừng nhờ ông Phất giới thiệu nữa, để cho các thính giả chỉ biết nghe tiếng Annam được đỡ bực tức.

Giới thiệu xong, ông Tài bắt đầu nói. Trước hết ông cho thính giả biết ông,

hôm nay, không phải phê bình văn chương của truyện Kiều, mà ông chỉ phê bình, hay nói đúng hơn, là chỉ trích, bài xích cái tinh thần của nó thôi.

Cái tinh thần của truyện Kiều !

Ông nói nó có nhiều trạng thái, tùy theo người xét đứng vào phương diện nào. Ví dụ, người xét đứng vào phương diện nhà nho, thì tất sẽ cho truyện Kiều trái với đạo lý nhà nho. Đứng về phương diện đạo phật, tất sẽ khen quyền Kiều, cho rằng chỗ dụng tâm của tác giả, là cụ Nguyễn Du, thật sâu xa.

« Có tài mà cặp chi tài ».

« Chẳng qua những duyên kiếp mà nhà phật mới có thể thông suốt. Những lẽ nhân duyên mà phật đã dạy làm cho ta hiểu rõ vì sao mà Kiều khổ ? »

Đó, diễn giả nói sao, tôi chép y vậy, về đoạn « phương diện nhà phật », độc giả hiểu sao thì hiểu nếu không hiểu thì cố mà hiểu lấy.

Đến đây, ông Tài nhắc cho thính giả nghe qua cuộc xung đột giữa báo Nam-phong, lúc ông Quỳnh còn chủ trương và báo Tiếng dân của ông Huỳnh thúc Kháng :

« Lúc ấy cụ Ngô đức Kế ở báo Tiếng dân có quát báo Nam-phong rằng :

Ông Tài giả làm cụ Ngô, vung tay, há họng quát, nhưng quát với thính giả :

« — Các ông ca tụng bọn dĩ điểm, bọn bất trung, bất hiếu, bất trinh tức là bọn bội đạo nho..... »

Ông Tài nói tiếp :

— Cụ Ngô đức Kế quát thế là vì cụ đứng về phương diện nhà nho, mà là nhà nho chính thức thì không thể nhận cô Kiều xem rẽ chữ trinh, cũng như họ không thể nhận cho cụ Nguyễn Du khinh thường chữ trung.

« Cụ Nguyễn Du trước phò nhà Lê, khi nhà Lê thất thủ, cụ lại qua phò nhà Nguyễn, mà nhà Nguyễn lại là

kẻ thù của nhà Lê. Cụ Nguyễn Du làm sai nguyên tắc Khổng Mạnh.

« Còn phe Nam-phong lại về phương diện nhà phật, dựa vào nghĩa tùy thời, rộng lượng không chấp nê.

Ông Tài nhắc đoạn này, mặt lộ vẻ đắc chí lắm, thính giả phần đông xem qua biết ngay diễn giả vẫn là người có sự căm hờn riêng phe Nam-phong — hay nói ngay là ông Phạm Quỳnh.



Chân dung ông Khương-hữu-Tài

Đến đây, ông Tài trông ra ngõ, thì ra nữ-sĩ Nguyễn-thị-Kiểm và « thi-sĩ » Hồ - văn - Hảo đang thủng thỉnh đi vào. Hỏi ra mới rõ từ sớm đến giờ, hai người ấy vẫn đứng nấp ở ngoài, chỉ sợ ông Tài nói không được mà sẽ bị thẹn lây — vì các người ấy cũng làm chung một tờ báo. Nhưng ông tài nói được lắm, được hơn cô Kiềm nhiều, nên bây giờ cô Kiềm mới vững bụng mà giắt Hồ văn Hảo vào nghe đường hoàng.

Ông tài lại nói :

— ... Cụ Nguyễn Du bảo Kiều là một người đàn bà còn trinh,

« Chữ trinh còn một chút này, « Chẳng cảm cho vững, nõ dầy cho tan »:

Trinh là gì? mà sau khi 15 năm làm gái giang hồ, thay biết bao chòng mà cô Kiều còn bảo rằng :

« Chữ trinh còn một chút này ».

« Trinh của cô Kiều có lẽ là cái trinh bằng cao-su nó không thể đứt, hỏng được, chỉ răn ra rồi chun lại thôi. Nếu

không thế, sao cụ Nguyễn Du dám cho một người kỹ nữ đã già mà còn trinh. »

« Thính giả cười lên, khiến cô Kiềm đỏ mặt lấm lấm :

— Thò lỗ quá, da!

Ông Tài lại lộ vẻ thù riêng bọn Nam-phong một lần nữa :

— ... Thế mà bọn Nam-phong lại ca tụng cái trinh của cô Kiều, khiến cho cụ Ngô đức Kế phải tức khí mắng báo ấy :

« — Các anh ca tụng con dĩ ư? »

Ông Tài lại chỉ cho thính giả biết :

— Chính những lời báo Nam-phong ca tụng cô Kiều là cái chìa khóa để mở cánh cửa bí-mật mà vào điện Nam-phong, cái điện mà ở trong có nhiều vị tai mặt, sang trọng thờ Nguyễn Du và Thúy-Kiều, cho Kim vận Kiều là quốc hồn, quốc túy...

« Cách đây đã lâu năm, đại biểu báo Nam-phong (diễn giả không chịu nói ngay là ông Phạm Quỳnh) qua Pháp, dám nói rằng :

« — Quyền Kiều chẳng những là một áng văn chương tuyệt tác, mà nó lại là một pho giáo dục cho phụ-nữ nước tôi. »

« Rồi sau, trong một cuộc kỷ niệm cụ Nguyễn Du, ông Nguyễn đôn Phục bên phái Nam-phong lại đặt ra một bài hát khóc cô Kiều, tâng bốc Kiều, thờ cụ Nguyễn Du, làm cho rõ rệt cái tinh thần truyện Kiều.

« Trong bài ấy có hai câu đáng chú ý : « Phần vua Lê trang diêm ấy là duyên, Tay chúa Nguyễn cầm quyền thời cũng nợ ».

« Chính hai câu ấy là cái ngõ ta muốn tìm, chính đây là cái tinh thần truyện Kiều, chính hai câu ấy làm chơ phái Nam-phong và phái Ngô đức Kế phải gặp nhau.

« — Vì ? »

« Vì Nguyễn đôn Phục bảo rằng tuy cụ Nguyễn Du phò hai chúa mà vẫn trung, cũng như cô Kiều đã làm « dĩ » mà vẫn còn là trinh vậy.

« Phái Ngô đức Kế thì bảo cụ Nguyễn Du theo đạo nho, không còn là trung nữa. »

Ông Tài kết luận : Về phương diện xã-hội — tinh thần truyện Kiều là một tinh thần nô-lệ, nó dạy ta phải hàng phục hoàn cảnh, luân lý và chế độ

Ông lại khuyên người ta nên hết sức phấn đấu cho đến cùng để phá cái thuyết hàng phục ấy.

Ông Tài diễn thuyết hôm nay là lần thứ nhất, tuy thế mà ông không tỏ chút gì ngượng. Nhưng ông Tài hay nói nhiều giọng sai, lần thứ nhì chắc ông cũng bỏ hẳn, để chúng tôi khỏi phiền nói lại.

Thính giả hôm nay ngồi yên-tĩnh, không chồm vào người diễn giả như lần cô Kiềm và ông Hanh đấu khẩu.

Ông Tài nói đến 9 giờ kém 20 phút thì xong.

Bút Sơn

(Phóng viên của Phong-hóa ở Saigon)

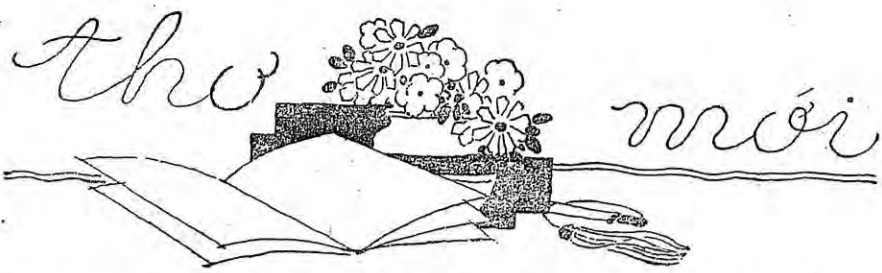
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đời thịnh hạnh vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều ; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề cõn : nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần mỹ mãn cả mười. Công hiệu của thuốc này : 1er Khỏi tức buổi ở bàng quang, đái rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc đái ra máu, đại tiện táo, có người nổi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mụn, dù bị lâu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chưa khỏi hẳn, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng ướt như thế là thuộc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lậu đã ăn vào thớ thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ tức buổi hay thấy ra mủ, kinh-niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$80.

LÊ HUY PHẠCH TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-lý : Haiphong : Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh : Sinh-huy-Dược-Điểm, 59 Rue de la Gare, Huế : Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon : Trần-văn-Thăng Avenue Khai Dinh, Saigon : Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne Namdinh Việt Long, rue des Champeaux (trên trường học bên cầu) Phan-Thiết Lê thành Hưng, rue Gia Long. Cần nhiều đại lý các ơ



Trong số thơ mới, các bạn gái gửi đến bản báo, hai bài sau đây của cô Tàu Ngọc có lẽ xuất sắc hơn cả. Giọng thơ chân thực, thiết tha, nồng nàn, lời thơ chọn lọc cũng thích đáng. Chúng tôi coi là những bài hiếm có trong văn thơ mới của bạn nữ lưu ta gần đây.

THEO CHÂN LƯU, NGUYỄN

Ôi ! Nền, như ai xưa, ta lạc lối,
 Tôi Đào-nguyên đắm ấm liêng liêng ca !
 Để ngày đêm ngày ngất trong hương hoa
 Dưới bầu trời cao xa đầy mơ mộng !
 Để êm nhẹ liêng cây reo trầm bổng
 Như nhẹ nhàng hòa nhịp gió mây xuân.
 Để mơ màng bên giếng nước bàng-khuàng
 Du dương trôi giữa hai hàng đào thắm !
 Để say t'ong mây bay qua trời gấm
 Và mang nắng Ngọc-nữ lại Thiên-cung !
 Để vô tư, ta giao bước bên hàng tùng,
 Lả lơi nghiêng lấm thân mềm theo điệu nhạc !
 Để cùng liêng chìm ca nơi xa xăm bát ngát,
 Đưa hồn ta man mác với ngày xanh !
 Để nồng nàn thi hứng trong lúm lỉnh,
 Tu ngơ ngẩn trong xuân liêu dâm thắm !
 Để muốn năm, muốn năm, ôi ! muốn năm ! ta
 say đắm
 Chôn Bông-lai xuân sắc muôn năm tươi !

Cô V. H. Tân Ngọc

TIẾNG ÁI-ÂN

Em không muốn mơ màng trong cảnh mộng,
 Nhìn trăng lên, sương tỏa với mây trời.
 Nghe đàn chiều nơi đâu đâu trầm bổng,
 Vẳng đưa sang theo hơi gió xa xôi.

Em không muốn say sưa bên hồ vắng,
 Ngắm vầng ó xa phai ánh dần dần.
 Em không muốn, trong bầu trời yên lặng,
 Lặng ngồi nghe như vẳng tiếng ái-ân...

Vì than ôi ! tiếng ái-ân đắm thắm,
 Chỉ chờ khi em thơ thẩn bên rèm,
 Ngắm mây vờn trên không-gian thắm-thắm,
 Là em dềm rỏ rất bên tai em.

Em sợ nghe, khi chiều tan, dềm hết,
 Vẳng bên tai liêng hát của ái-ân.
 Là vì rằng : lòng yêu đang tha-thiết,
 Em đã trao tất cả cho linh quân.

Em đã thiết tha trao, tình quân hồi !
 Lòng yêu đương tha thiết trong tay ai,
 Mà... vì đâu ? bao ngày em mong đợi,
 Ai đứng đưng không đáp lại đôi lời ?

Em quyết không bao giờ thêm tưởng lời,
 Kể khi xưa em mong đợi ngày đêm,
 Và bao phen lòng kiêu căng sôi nổi,
 Em bắt lòng khinh kẻ đã khinh em !

Nhưng luôn luôn, tiếng đàn chiều năn-nỉ,
 Sương lam tan, mây thắm, liêu yêu kiều,
 Như khuyến em chờ vì ai bỏ phí
 Ngày xuân xanh, nhan sắc, với tình yêu.

Muốn say sưa trong ngày xuân rực rỡ,
 Em cố yêu kẻ khác... Nhưng, than ôi !
 Không bao giờ em yêu ai được nữa,
 Không bao giờ được nữa, tình quân ôi !

Cho nên đã bao ngày em không muốn
 Nhìn liễu xanh mơn trớn nước rung rinh,
 Nhìn mây êm nơi xa xa nhẹ cuốn
 Như mang qua tiếng gọi của Ái-Tình...

Cô V. H. Tân-Ngọc

M U ' A Đ Á



THI-SĨ. — Ôi ! mây kéo dây trời u ám...



... một bầu không khí nặng chiu đè nén lên vai ta. Than ôi ! trời đã đổ mưa rồi nọ.



Nhưng này lại ! Gió xuân háy háy mà sao mưa xuân lại thành mưa đá.

Ngày Nay

số 8

TỪ HỒ CHUỐI ĐẾN ĐỒN GÒ: GIANG SƠN ĐỀ-THAM

BÓNG NGƯỜI YÊN-THỂ

Phóng vấn ông Hoàng văn Vi tức Phôn, con trai Đề Thám và những người theo Đề Thám ngày trước. Có đăng ảnh ông Hoàng văn Vi

ẢNH CÔ NGUYỄN THỊ KIÊM ĐI MỎ CUA BÁT ỒC

LÊ PHONG phóng viên trình thám

Truyện dài của THẾ LỬ

BÍ HIỀM... TÌNH YÊU... LÒNG THÙ...

5 Phóng-sự, 4 Tiểu-thuyết, Truyện ngắn, Trước vành móng ngựa, Phụ-bản mỹ-thuật, Phụ-trương biểu không, Nhều tranh ảnh.

Mỗi số 0\$10. Một năm 3\$80. Sáu tháng 2\$00 (Mua năm thành ra mỗi số mất có 7 xu)

BỆNH LẬU

Lậu dương thời kỳ phát mủ ra nhiều, máu, xung tức, cứng dương đau, đi đái ít một, bệnh nhẹ mủ ra ít, không đau tức v. v. dùng 1 lọ thuốc giá 0\$50 là khỏi hẳn.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC: BINH-HƯ'NG 67, RUE NEYRET, 67—HANOI

(Số nhà 67 phố Cửa Nam Hanoi)

CÁC ĐẠI LÝ—Lê văn Trinh ở Quảng Trị, Kỹ Nhân ở Yên Bái, Tam Kỳ ở Vinh, Lê thành Hưng ở Phan Thiết, Đông Lâm ở Phúc Yên, Đỗ văn Trữ ở Hưng Hoá, Nguyễn tiến Thành ở Bắc Giang, Đặng đình Chiến ở Việt Trì, Quảng Thái ở Quảng Yên, Phúc hưng Long ở Camphamine, Chu định Quán ở Thanh Hoá, Tiến Ích ở Thái Bình.

BỆNH GIANG

Bệnh Giang thấy sốt nổi hạch, phát mụn, quí đầu lở loét, mình mẩy mẩn lị, dùng 1 lọ thuốc 0\$70 là khỏi.

KIÊN-TINH

(TUYỆT NỌC LẬU, GIANG)

Sau khi khỏi hai chứng bệnh Lậu, Giang, đi nọc chưa được tuyệt, còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra dòi tí mủ, sáng dậy ra tí nhớt giầy-giầy, làm việc nhọc hay ăn thức độc hình như bệnh phục phát. Bệnh Giang thấy rất thịnh nổi mụn đỏ, xương mình đau mỗi, dùng nhẹ 2 hộp, nặng 5, 6 hộp KIÊN-TINH 1\$50 1 hộp, sẽ khỏi hẳn.

TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

(Tiếp theo)

RA đến đường, chú tiêu nói với nhà sư:

— Bạch thầy, nhà nó giàu có thế mà buồn sìn quá đi mất.

Nhà sư lâu nhàu chửi:

— Bá ngộ nó chửi!

— Bá ngộ cả cái cô thiếu-nữ đẹp ghê đẹp gớm ấy.

— A di đà phật, chú chỉ nói bậy....

Nhưng bá ngộ nó, giá nó ở vào vùng Nghiêm-xá, Phú-mãn thì phải biết tay ta.

— Dạ, bạch thầy, có thế. Nhưng biết đầu chẳng có ngày nó phải qua đô Kim-lũ.

Giữa lúc ấy, một người to lớn ở phía sau tiến lên, lấy tay gạt mạnh bên quang của chú tiêu ra mà đi, khiến chú ta cảm tức, đặt gánh xuống đường và thò tay vào bọc toan rút dao đuổi theo. Nhưng nhà sư vội giữ lại, thì thầm:

— Thôi, mặc kệ hắn, sinh sự với hắn làm gì?

Chú tiêu hẳn học:

— Nhưng bá ngộ nó, nó khinh thầy trò mình ra mặt thế này thì chịu sao nổi. Mà, thầy ạ, biết đâu nó đã không nghe lỏm được câu chuyện của ta?

— Ờ, cũng có lý. Vả thằng cha trông đáng bộ khả nghi lắm.

Thực vậy, người ấy rất có vẻ bí-mật: cái khăn nhiều tam giang quấn rối sụp gần đến cặp lông mày rậm. Và tuy sang xuân, tiết trời ấm áp, mà chàng còn đội trùm hụp trên đầu chiếc khăn bịt lùa trắng che kín cả mặt, chỉ để hở hai con mắt thao láo.

— Có lẽ nó ốm, thầy ạ.

— Ốm mà lại đi nhanh như thế được!

Hai thầy trò còn đương bàn bạc chưa biết xử trí ra sao, thì người kia đã đi khuất sau lũy tre thôn Vạn-dinh. Nhà sư bảo chú tiêu:

— Cứ coi bộ hấp tấp vội vàng của hắn thì ta đồ hắn đến Cồ-mễ để sang đô. Muốn đuổi kịp, ta phải rảo bước một chút mới được.

— Bạch thầy, biết đâu hắn sang đô. Nhớ hẳn quay về Kinh-bắc thì sao?

— Ừ, mà hẳn quay về trấn lỵ thì đã làm sao?

— Trò lo lắm thầy ạ, trò chỉ sợ nó đã nghe lỏm được câu chuyện mình bàn tán... Ở vùng này ít lâu nay nhan nhản những thám tử của quan trấn thủ, chắc thầy chẳng lạ.

Phạm Thái — vì nhà sư chính là Phạm Thái — giật mình nhón-nhác nhìn quanh. Rồi quay lại bảo chú tiêu:

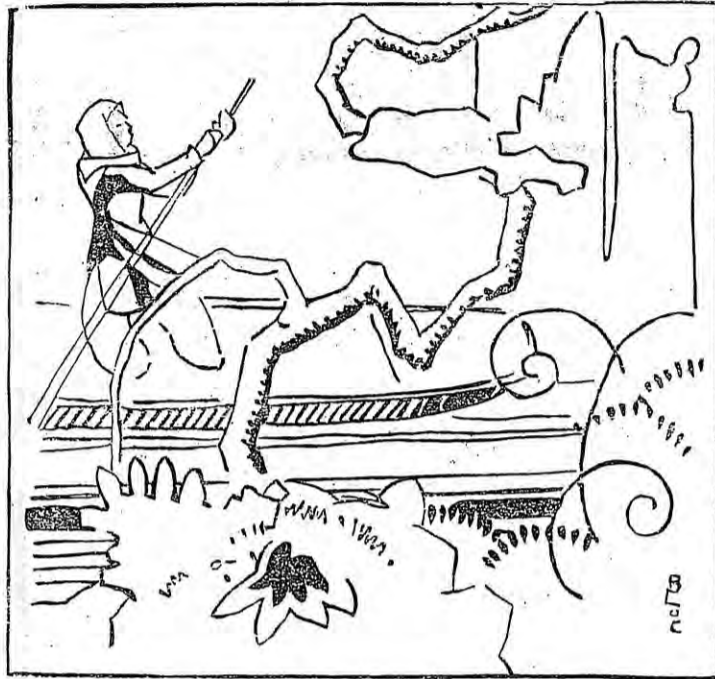
— Chú Quế, chú cứ đi thông thả nhé.

Rút lời chàng bước rất mau, hầu như người chạy. Chú tiêu theo không kịp, đành để thầy đi trước. Một lúc lâu, Phạm Thái trở lại tìm trò mà bảo rằng:

— Không biết nó biến dạng nào mất. Chẳng thấy bóng nó đâu nữa.

— Bạch thầy, thật là một mối hoạn cho thầy trò ta.

Phạm Thái đương lo lắng, ngẫm nghĩ cũng phải bật cười bảo tiêu Quế:



— Chú nên cất kỹ cái kho «hán tự bá láp» của chú đi. Mối gì là mối hoạn... Nhưng ta hãy vào hàng này ngồi nghỉ uống bát nước chè tươi đã, rồi muốn ra sao thì ra.

Hai thầy trò liền bước vào một cái quán bên đường ở ngay đầu làng Ngọc-dôi. Ngày xưa, đó là một bến đò sầm uất. Nhưng từ khi vua Quang Trung đắp lại con đường từ Bắc-thành (1) qua Kinh bắc đi thẳng lên Lạng-thương, Yên-khê, Lạng sơn, thì bến đò Ngọc-dôi đã thiên đến Cồ-mễ. Dân dân, người ta rẽ hết các hàng quán để mang lại dựng ở bến dưới, và bến cũ chẳng bao lâu đã thành một nơi bỏ hoang, còn tro bụi mỗi một cái quán bán nước, bán bánh ở đầu làng; một bà lão già ở đó cùng một đứa cháu gái nhỏ lên chín lên mười.

— A di đà phật! mời nhà sư vào soi nước!

— A di đà phật!

— Trời đã về chiều rồi, nhà sư ý chừng đến chùa Cồ-mễ?

— Không đâu, bà hàng ạ, sãi tôi đi khuyển giáo lấy tiền sửa chùa Nghiêm-xá qua đây.

— A di đà phật! vậy của ít, lòng nhiều, tôi xin cúng nhà chùa.

(1) tức Thăng-long

Vừa nói, bà lão vừa moi bọc lấy hai đồng kẽm đưa cho Phạm-Thái, khiến chàng cảm-động đưa mắt nhìn chú tiêu và đỡ lấy số tiền cúng của bà hàng.

— Phúc đức quá! tôi xin cầu trời phật độ trì cho cụ.

Bỗng chú tiêu giờ tay trở qua cùi cửa sổ trông ra sông, cả tiếng bảo Phạm Thái:

— Kia! thầy coi!

Phạm Thái giật mình, vì chàng cũng vừa nhắc thấy người bí-mật ban nãy một mình lênh-dênh trên chiếc thuyền nan ở giữa giòng sông nước chảy siết. Chàng buồng một tiếng thở dài như để trút hết lòng lo sợ bản khoán.

— Thì ra, chú ạ, người ấy không về trấn lỵ đâu.

Hai người vui mừng từ giã bà hàng ra đi. Khi đến bến đò Cồ-mễ gặp một bọn lính ở thành Kinh-bắc cũng vừa đến. Nhân dân trông thấy thất kinh giã cả ra. Tức thì một người trong bọn lính, ý chừng là người cai, đứng lên một mô đất bên bờ sông mà lớn tiếng nói rằng:

— Có lệnh quan truyền không cho tên lái đò nào chở sang ngang trong đêm hôm nay. Phải để mai quan quân đến khám tin bài hành khách đã.

Phạm Thái đến gần người ấy rồi lễ phép hỏi:

— Thưa thầy, có việc gì quan hệ mới xảy ra mà cấm ngặt thế?

— Vừa có tin ở phủ Từ-sơn báo rằng bọn Đào-Phùng phá ngục trốn thoát.

Phạm Thái sửng sốt ngã đầu chào quay đi. Viên cai tướng nhà sư sợ hãi, nhưng chính chàng chỉ kinh ngạc vì

của Khái-Hưng

vừa nhớ lại và nhận ra rằng người bí mật kia chính là Đào-Phùng mà chàng đã gặp trong rừng Đỉnh-băng. Chàng quay lại bảo chú tiêu:

— Thôi ta đi, chẳng tới mất.

Phạm Thái hấp tấp thế là vì trong bọc chàng có nhiều giấy má quan trọng mà chàng sợ bọn lính kia đòi khám. Đi một quãng xa, chàng như không thể nhìn được nữa, ôm bụng cười rũ rượi. Chú tiêu hỏi:

— Bạch thầy, có chuyện chi mà thầy cười góm ghê vậy?

— Còn gì đáng tức cười cho bằng cách đề phòng của bọn bầy tôi Quang-Toản.

— Đề phòng như thế thì có gì đáng tức cười, bạch thầy.

— Lại còn không đáng tức cười à? Đợi cho người ta sang sông rồi mới cấm thuyền.

— Cho ai sang sông cơ?

— Ai? Đào-Phùng chứ còn ai nữa. Cái người mà thầy trò ta ngờ oan là thám tử, chính là Đào-Phùng đó.

— Sao thầy biết?

Phạm-Thái ngần ngừ trả lời:

— Đoán... Nhưng việc của ta, ta hãy nghĩ đến đã. Bây giờ phải đi mau tới thành Kinh bắc.

— Đến nơi thì chắc là công thành đã đóng rồi.

— Thì ta vào chùa Yên-xá.

Quả thực, khi đến Kinh bắc, cầu treo đã kéo, và công thành đã đóng. Hai thầy trò Phạm-Thái liền vào ngủ trọ chùa Yên-xá.

Nửa đêm, chú tiêu thức giấc không thấy nhà sư nằm ở giường trên, nhưng chú đoán chừng thầy trở dậy đi ra sau, nên chú ngủ lại ngay không để ý đến sự đó nữa.

Sáng hôm sau, chú mở choàng mắt nhìn lên giường: nhà sư vẫn còn ngủ, mà coi như ngủ say lắm. Yên lặng, chú sắp sửa hành lý để hễ thầy dậy là đi liền.

Bỗng chú kêu rú lên một tiếng khiến Phạm-Thái tỉnh giấc hỏi:

— Cái gì thế, chú?

— Bạch sư ông, đầu mắt bọc giấy?

— Giấy gì?

— Bạch thầy, giấy gói trong cái khăn nâu, mà thầy bảo là những bài phả-khuyến đem đi phát để quyên tiền.

Phạm-Thái mỉm cười:

— Mất thì thôi.

Sau khi đã cùng sư ông chùa Yên-xá uống thiên trà, Phạm-Thái cáo từ ra đi.

Đau da dầy, Phòng tích

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$80 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đám đơan 3 ngày hết đau, tuân lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khối, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$80 5 ve khối.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 188, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

Vừa vào trong thành đã nghe thấy lời đồn huyền ảo « Tối hôm trước có người đến dán giấy ở các cổng thành sui đục nhân dân nổi loạn để đánh đổ nhà Tây-sơn mà phò nhà Lê lại lên ngôi trời, hiện đã bóc hết đem nộp quan trấn thủ. Nhưng ở trong thành còn nhiều người nhất được giấy ấy mà không biết ai bắt từ đâu vào vì tờ nào cũng buộc ở một cái tên. Phạm-Thái hỏi một người dân bà :

— Có thể xem được không, bà ?

Người kia vênh mặt, bĩu môi nhiech nhà sư :

— Xem ? Có mà mất đầu ! Ai dám chứa cái cửa nợ ấy ở trong nhà mà xem được.

Hai thầy trò Phạm-Thái lẳng lặng đến một hàng cơm quen thuộc ở phố Tiên-môn. Chủ quán đơn đả ra cửa mời chào :

— A di đà phật ! Đã lâu lắm mới lại thấy Phở-chiều sư ông đến hàng. Mời sư ông vào nhà trong cho được tươm.

Vốn biết tính sư ông thích rượu nhắm với thịt gà nướng chả, chủ quán sợ đề ngài ngồi ngoài hàng, ngài ngượng không dám gọi những món « thiên giới » ấy, nên có nhã ý mời ngài vào một phòng vắng để ngài tự tiện muốn dùng thứ gì thì dùng, dầu « cần nhục » đi nữa cũng không sao.

Phạm Thái vừa nhấp chén nước chè mạn tổng khâu thì ở ngoài hàng có tiếng nguyên rửa om xòm. Chàng tò mò ra xem : một công tử cầm tờ giấy đầy những chữ in dập ở một bản gỗ ra, mà bảo chủ quán :



— Ta đến trước cửa hàng nhà người bắt được mảnh giấy ghê gớm này.

Phạm Thái đến gần thì vừa gặp lúc chú tiểu tổ về kinh ngạc mà kêu lên rằng :

— Ồ, tờ phả...

Nhưng Phạm Thái quắc mắt, lắc đầu ra hiệu bảo im đi, rồi ôn tồn hỏi chàng công tử :

— Tờ giấy gì thế, cậu có đọc cho tôi nghe với được không ?

— Một tờ giấy chữ nôm, nhà sư a. Chẳng biết dựa vào hỗn xược dám viết, dán in những câu khi-quân thế này.

Rồi chàng lăm nhăm sẽ đọc :

— « Từ khi đức Thái-lô nhà Lê ta khởi nghĩa ở Lam-sơn đánh đuổi quân Minh mà lấy lại giang-sơn gấm vóc lời này, trải có hai mươi bốn đời vua, gần bốn trăm năm dựng nghiệp đẽ, thừa mệnh trời trị nhân dân trăm họ. Tuy trong khoảng vài chục năm, cha con họ Mạc manh tâm phản phúc, thoán đoạt ngôi rồng, nhưng lưới trời riết ráo kẻ soạn nghịch tránh sao cho thoát sa vào.

« Nay anh em, cha con Tây-sơn ugu độn, bạo ngược chẳng hiểu lẽ mệnh trời, chẳng nghĩ lời nghĩa vua tôi, dám dấy quân phản loạn để đến nỗi Hoàng đế phải phiêu lưu dãi khách gần mười năm nay. Than ôi, vua bị nhục, bầy tôi phải chết ! Nay vua ta bị nhục, mà ta nỡ sống an-nhàn được ru ?

« Hỡi anh em, ta phải tỏ cho quân Tây-sơn biết rằng người đất Bắc chẳng thiếu anh hùng, nghĩa sĩ. Anh em hẳn còn nhớ câu nói ngạo mạn khinh thị của Nguyễn Huệ khi hẳn mới lời Thăng-long. Hẳn nói rằng : « Ngoài Bắc-hà chỉ có mỗi một thằng Chính, nay đã theo hầu ta rồi. Còn thì toàn một giống rề run, cầy sậy. »

« Anh em đã nghe rõ chưa ?

« Vâng, nào những ai là bầy tôi trung nhà Lê, — mà ai lại không là bầy tôi trung nhà Lê, vì ông cha chúng ta đều đời đời ăn lộc nhà Lê, — hãy đem ngày lo toan việc khởi nghĩa phục thù cho nhà Lê đi. Bọn chúng tôi họp tập được một đảng có mấy vạn người tản mát các nơi, chỉ chờ anh em khắp nước tiếp ứng là khởi sự đó thôi.

Ký tên :

Những tôi trung của nhà đại Lê.

Niên hiệu Chiêu-lhống thứ mười hai ».

Nghe đọc xong tờ hịch, Phạm-Thái nói :

— A di đà phật ! lời lẽ mạnh mẽ quá !

— Nhưng ta phải mang tờ giấy này lên trình quan trấn thủ mới được.

Dứt lời, chàng đứng dậy hấp tấp đi thẳng.

Chàng công tử vừa ra thì một bọn quan võ đi vào hàng thét bảo chủ quán làm rượu.

Phạm Thái nghe một người nói :

— Đã biết mà ! Nó chưa đi thoát vùng này mà !

— Ngài nói Đào Phùng ?

— Chứ còn ai ? Gớm thật ! vừa trốn ở ngục ra, đã táo-tợn dám đi rải hịch sui dân làm loạn được rồi.

Một người hỏi :

— Những tờ hịch chữ in. Vậy nó khắc, nó in sao chóng thế được ?

Một người khác, giọng bí-mật :

— Ồ, phải biết, đáng nó to lắm.

Phạm Thái mỉm cười, quay vào nhà trong uống rượu.

(Còn nữa)

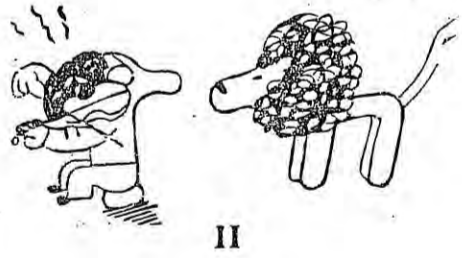
Khái hưng

Nụ cười nước ngoài

PHƯƠNG NGÔN HÀI HƯỚC



Một người biết trước lợi bằng hai người.



II



CHÓ GIỮ NHÀ

— Nó rất chịu khó, nhưng phải cái nặng tai, thành thử mỗi lần có ai vào lại phải rung cũi để nó biết nó sủa.



I



III

XONG

III

ÂM NHẠC VÀ LOÀI MÃNH THÚ

MỠI ĐIỆN:

HỘT ĐEO CỎ TÂN - THỜI
BẢNG PHA - LÊ CHẮNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ :

MỠI CHUỖI : 1\$00 MỘT TÁ : 8\$'0
MỠI CHUỖI : 0\$50 MỘT TÁ : 4\$00

• Bán buôn, bán lẻ •

PHỤC-LO'I

79, Avenue Paul Doumer, 79 - Haiphong

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$05

Cuộc điếm báo

Đừng vịnh nữa

ÁC nhà văn ta — hề trông thấy vật gì — không phải bất cứ vật gì — thường hay ngấm vịnh luôn vật đó.

Vi dụ trông thấy một ông phổng xanh, nhà văn tất lần-thần hỏi không biết ông phổng ấy nghĩ-ngợi cái gì, rồi cao hứng làm ngay một bài thơ vịnh ông phổng.

Hay khi trông thấy một con chó đá, nhà văn tất lần-thần hỏi không biết con chó đá ngồi đấy làm gì, rồi cao hứng vịnh một bài thơ con chó đá.

Hay khi trông thấy một người bù-sin, nhà văn lại tự hỏi không biết người bù-gin đứng đó làm gì — (nó đứng đó làm gì thì đến đũa trẻ nhà quê cũng biết). Ấy thế rồi lại làm một bài thơ vịnh người bù-gin.

Cứ kể như thế cũng là một cái tính hay hay của con nhà văn, không lấy gì làm lạ.

Ông Thế-Lữ có một lần cũng vịnh như thế.

Trông thấy con hồ trong vườn bách-thú, ông không tự hỏi nó nằm đấy làm gì thì chẳng ai còn biết.

Thấy đôi mắt nó lúc nào cũng rầu-rầu — có lẽ nó buồn ngủ — ông ngày thơ chắc nó mơ-màng nghĩ ngợi đầu đầu, chắc nó tưởng nhớ đến những chỗ rừng xanh, núi đỏ, là chỗ xưa kia nó làm chúa tể muôn loài.

Ông chắc như thế, nên ông làm một bài thơ, đề mượn lời xem con hồ đó nó nói những gì. Vì ông cũng không đến nỗi ngây thơ quá mà không biết rằng con hồ nó không biết nói, nó chỉ biết gậm.

Trong bài thơ lời hồ ấy, ông đã khéo làm linh hoạt dưới mắt ta cái cảnh mạnh-mẽ, phũ phàng của rừng, của núi, của gió hét, nguồn gào—cái vẻ oanh liệt oai phong của chúa rừng.

Ay cũng vì bài thơ đó, mà ông Nguyễn-nhược-Pháp không bằng lòng.

Ông này cũng là một nhà làm thơ mới, mà thơ mới của ông cũng hay lắm. Nhưng cái hay lắm của ông không muốn có bài thơ người khác hay bằng.

Trong một số báo « Annam mới », ông Nguyễn-nhược-Pháp bèn bình phẩm thơ ông Thế-Lữ.

Ông cho rằng bài thơ hồ đó cũng hay (nghĩa là cũng hay, chứ chưa được hay lắm).

Nhưng ông quyết bắt buộc Thế-Lữ đã muốn tự ví mình như con hồ, rồi ông nói rằng muốn ví như thế là thường quá, không mới mẻ gì.

Có lẽ, theo ý ông, muốn mới mẻ, tất phải ví mình với con vật gì là lạ, ví dụ như con đùn chẳng hạn, nó là một con vật không ai ngấm vịnh bao giờ.

Tôi tưởng không phải thế.

Ông Thế-Lữ chắc cũng chẳng dại gì mà muốn làm con hồ, lại làm con hồ trong vườn bách-thú bị người ta nhốt.

Nếu làm hồ, ông còn làm thơ sao được, và nếu làm con hồ, lẽ ông đến gần các bạn hữu thì sao?

Vả lại, con hồ cũng chẳng là con vật thông minh gì, mà người ta ao ước được như nó.

Không, ông ấy không muốn làm hồ đâu, như ông Nguyễn-nhược-Pháp đã cố bắt buộc người ta phải thế.

Ông ta chỉ thương nó mà thôi.

Thấy nó là một con vật sức mạnh vô cùng. Thấy cái sức mạnh vô cùng ấy nằm im trong cũi sắt. Lại thấy lũ người xem «ngạo mạn ngằn ngo» mà ngằn ngo thật — dương đời mắt bé riều cái oai rùng rợn. Vì đã có mấy cái then sắt chắn ngang. Thấy như vậy, ông có ý bất bình, tức thay cho con hồ đấy thôi.

Như thế cũng là thương tình của con nhà văn lắm.

Mà nếu, ai vịnh con gì là muốn làm con ấy, thì chết người ta, còn gì nữa.

Nếu vịnh con chó đá là muốn làm con chó đá, vịnh con mèo là muốn làm con mèo, vịnh ông phổng xanh là muốn làm ông phổng xanh, thì những nhà văn-sĩ xưa nay, đã lâu, không còn là người nữa.

Như vậy, ông Yên Đổ đã có lúc làm ông phổng, mà vua Lê-thành-Tôn đã có lúc làm con... cóc.

Và ông Thế-Lữ đã có lúc làm con hồ.

Còn ông Nguyễn-nhược-Pháp, chắc ông không muốn làm con gì cả, mà, thật ra, cũng chẳng ai muốn, chứ chẳng phải một mình ông có cái tài đặc biệt đó.

Nhưng, ông không muốn, ông cũng chỉ dám như những lũ người kia trong vườn bách-thú, đứng ngoài cũi sắt mà ngạo-mạn, dương mắt bé riều cái oai rùng rợn là cùng.

Ông cho con hồ là thường.

Ông cho nó là thường, nhưng ông thử mở cũi sắt mà vào trong đó với nó xem. Ông cứ thử vào xem!

Thạch-Lam

Nhớ xem cuộc điếm bao kỳ sau :
Sẽ có bài : **Ngọ-báo với sinh-viên-trường Luật.**

Trước và sau.

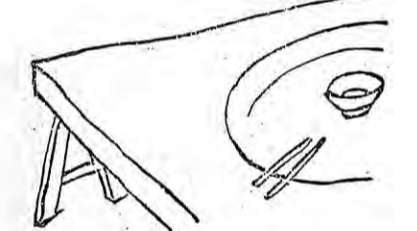
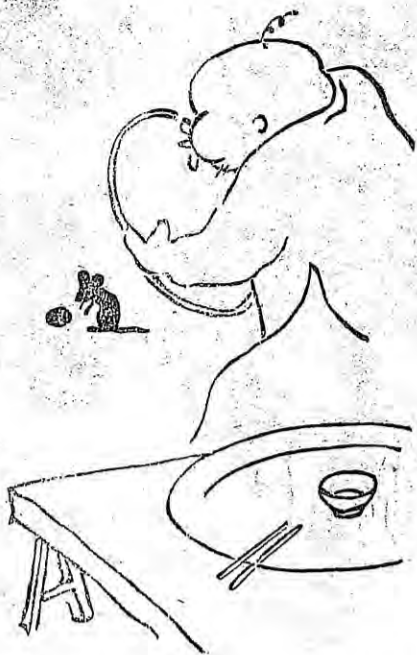


BỎ ÁO THỤNG XANH

Bỏ phăng cái áo thụng đi!
Ngắm xem lễ phục còn gì dở hơn.
Từ dân đến ông quan tể-tướng.
Mặc vào coi đơ dáng đại hình.
Giải lợt thướt, rộng thùng thình.
Làm cho dáng dấp người mình xun xoe.
Bộ lung lúng, rụt rè, khê-nê,
Mất oai phong của kẻ mày râu.
Lom khom, uốn gối, cúi đầu,
Chấp tay chực lay, còn đâu phẩm người!
Cái áo thụng do đời cô-lỗ,
Đề dùng vào cỡ hủ lễ nghi.
Loanh quanh những gục cùng quí.
Tục xưa phiền phức, nhiều khê lạ lùng,
Thời buổi mới, thời không lay nữa,
Áo thụng còn cố giữ làm chi?



Đem mà vứt quách nó đi!
Nó là bộ lột thời kỳ hủ nho
Của cụ Khổng-truyền cho dân Việt
Cùng biết bao nghi-tiết lời thôi.
Ngày nay, thời thế khác rồi,
Áo quần liệu đời theo thời văn minh.



B
I
N
H

Có dư thi cuộc thi của C. P. A.

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

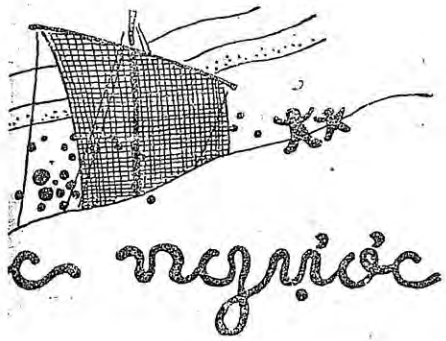
KHUE PUBLIS STUDIO

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE MẠ
PILULES

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu : PHARMACIE CHA



THI NÓI KHOÁC

Tranh không lời

1. Mờ màn bí mật

Chắc ai cũng nhớ, cách đây ba năm, một hôm về mùa nức, nước sông Nhị-hà đứng im không chảy trong ba phút. Tàu, thuyền đang đi cũng đứng dừng ngay lại.

Không ai hiểu duyên cớ vì đâu. Các báo hằng ngày, nhất là báo Đông-Pháp thấy đăng những giấu hỏi là giấu hỏi.

Nhưng rút cục không ai đoán ra được làm sao cả. Đến tôi đây, người biết chuyện, người gây nên chuyện mà cũng mãi nay mới dám nói :

Có gì đâu ! Chuyện đùa mà thành thực. Năm ấy tôi chán lắm rồi, muốn từ chức chánh tổng, nhưng bà nó không nghe. Cứ giảng co mãi, tôi bảo bà nó rằng : bà ra sông ngửa mặt lên trời khấn, nếu tôi đứng vị chánh tổng thì nước không chảy trong ba phút.

Bà nó cũng nghe, cũng khấn, rồi nước cũng nghe cũng đứng. Nên mới có chuyện kể trên, nên tôi nay vẫn làm chánh tổng.

Cho hay chúng mình hậu sinh không nên ngờ những chuyện mặt trời về chiều quay trở lại chính Ngọ, hay nước bề hóa ra nước sông, theo lời các vua xưa khấn.

2. Mía ngọt

Ở gần đền Sông có một thửa ruộng. Một bề 20 thước, một bề 10 thước, mặt rộng 100 thước vuông, trồng toàn một thứ mía tiến rất ngọt. Mía ở ngoài bờ ngọt vừa, rồi càng vào trong càng ngọt, đến chỗ chính giữa thì thật là một thoi đường dài. Ăn không có bã. Người ta dùng để pha cà-phê hay ăn cháo hoa.

CHÁNH TỔNG CHẾ

Không thích nói khoác

Đọc nhiều bài thi nói khoác trong nhiều kỳ, tôi chưa thấy bài nào gọi là nói khoác cả.

Tôi không dám nói khoác, nếu tôi mà dự thi nói khoác thì bài của tôi sẽ giữ

giải quán quân độ vài mươi thế-kỷ. Nhưng tiếc rằng tôi không muốn nói khoác.

T. V. L.

— Nhà tôi nuôi một con hồ dừ quá, có khi nó quên, thịt cả người nhà.

— Thế nó có vỗ anh bạn nào không ?

— Ấy, nó đã thịt tôi một bạn đấy.

SACCODIL

Đãng trí

Tôi đãng trí quá, nhớ một lần đi xe hút thuốc lá, thuốc cháy hết bao giờ không biết, khi về đến nhà rờ đến cầm thấy chơn chơn, lập tức lấy gương soi té ra bộ râu cháy từ bao giờ và cái cằm tôi hôm mất một nửa.

HỮU-THƯỜNG, Huế

1. Cô gái đẹp

Không biết cô ta con cái nhà ai mà đẹp thế. Đẹp đến nỗi người-đứng dẫn đến đâu, mới trông thấy cô lần đầu cũng phải ngáy ngất cả người. Có một ông tham sĩ tình trông thấy cô, cảm quá, ngất đi đến ba ngày mới tỉnh. Khi tỉnh rồi ông ta yêu cầu rằng : Nếu cô ấy cho ông ta hôn một cái, thì đầu ông ta có phải đổi đi mạn-ngược, cũng vui lòng.

2. Hương vị

Tôi vẫn thường nghe nói mùi hôi nách rất khó chịu mà mãi tối thứ bảy trước, tôi mới được dịp thết khứu-giác tôi một bữa no-nê. Tối ấy, mấy ông bạn rủ tôi xuống xóm chị em nghe hát. Tuy trời bức, song nề lòng bạn, tôi khoác áo ra đi. Còn độ hơn ba mươi bước nữa thì đến một nhà ngay gần xóm, chúng tôi thoáng ngửi thấy cái mùi gì khó tả. Vào đến trong nhà thì cái mùi ấy lại càng lừng lẫy làm cho tôi ngạt đến chết ngất đi. Lúc tỉnh dậy thì ra họ đã xe mình về nhà từ bao giờ.

PHẠM-ĐÌNH-MẶN, Sơn-tây

Thôi, ông MẶN đã lờm chị em xóm hồng-lâu Sơn-tây rồi. Nhưng, này ông, cô đào ấy có « yếm thúng tây dân » không ?



HUY-BINH

Mặc áo thụng, thùng thỉnh, luộm
thuộm
Trông nó rướm, nó chường làm sao !
Nhất là trong việc xã-giao
Khi ta thù tiếp đón chào người Âu,
Về mạnh, yếu khác nhau hiển-hiện :
Trông người thời nhanh-nhẹn, trẻ
trung,
Mà ta áo thụng, quần chùng,
Như con sần róm thụt trong tổ kèn !
Mặc áo thụng, trông hèn ra mặt,
Thương tiếc gì chẳng vứt nó đi !
Kia trông mấy chú man-di !

Tú Mỡ

THÁNG NGÀY QUA ÁI SINH ÚY

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đời thay đổi nghĩ mà buồn tênh !
Nhớ ngày loan phụng hòa mình,
Chồng mới, vợ mới, sẵn tình yêu đương,
Quần nhau như cặp uyên-ương,
Một yêu, hai quý, ba thương, bốn chiều...
Sớm trưa sẵn sóc đến điều,
Một lý chẳng để người yêu phân nan.
Giấc lòng lấy tiếng chồng ngoan,
Hiến tim cho vợ, hoàn toàn lấm thương.
Yêu như ngọc, quý như vàng,
Nung như nung trứng, hừng hừng như
hừng hoa.

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Câu cung qui mợ hơn bà hoàng phi !
Tình yêu đã hóa tình si,
Quá si sinh úy, có gì lạ đâu !
Câu thành quân tử quặp râu,
Mặc cho vợ qui đề đầu, cưới vai...
Trước hàm sư-lữ ra oai,
Câu thương bản rùn, rụng rời chân tay.
Ôm lòng, ngậm đắng, nuốt cay,
Tiếc rằng chẳng liệu từ ngày năm xưa.
Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đời thay đổi nghĩ mà buồn tênh !

Tú Mỡ

NH VÀ TRÉ MÃI THI NÊN DÙNG THUỐC VIÊN

ROBUR

R.E.L.
HANOI



ROBUR

SSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

VO-ĐU'C-DIÊN

Kiến-trúc-sư — Tốt nghiệp T. M. T. P. P.

Nguyễn-tường-Lân

HỌA SĨ TỐT NGHIỆP T. M. T. P. P.

n° 57, route de huê, n° 57

Chuyên vẽ kiều nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo cách thức —
tinh chủ vật-liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toán pháp-thường
và toán pháp-thuộc về kiến-trúc.

Đuôn tuyet.

(Tiếp theo)

TRANG-SU bắt đầu cãi, tiếng nói to lớn làm át cả những tiếng thì thảo trong phòng. Tuy không biết tên ông trang-su, nhưng thấy ông còn trẻ và nói mấy câu đầu có vẻ thiết-tha, Dũng đã vững tâm và mừng cho Loan có người hết lòng cãi hộ và cãi bằng một giọng hùng-hồn, cảm động.

Trang-su đem hết lẽ ra để chứng rằng Loan không định tâm giết chồng, chỉ vì Thân muốn đánh Loan và vô ý ngã vào con dao. Ông đọc giấy chứng nhận của thầy thuốc khám nghiệm rồi kết luận:

— Loan không giết chồng! Điều đó là một sự dĩ nhiên rồi. Giấy chứng-chỉ của đốc-tò, lời khai theo sự thực của con Sen đứng với lời khai của bị cáo-nhân, đã tỏ ra một cách rõ ràng rằng những lời khai khác hẳn nhau của gia nhân người thiệt mạng toàn là những lời vu-khống vì thù ghét. Còn như Thị Loan cầm dao, đó không phải là một cái tội. Cái lọ đồng kia có thể làm chết người, Thị Loan có quyền giữ mình, giữ mình bằng cách gì cũng được.

«Tôi vừa nói đến chữ thù ghét, và nếu tôi không lầm thì lúc này, ông chương lý cũng nói rằng cả nhà ghét Thị Loan. Nhưng không cái gì tỏ ra rằng lỗi đó về cả phần Thị Loan.

«Người ta ghét thị, đó không phải là một chứng cứ rằng thị kiêu-hãnh. Thị Loan là một gái có học, nghĩa là một gái đã tiến, nhưng tiến không phải cùng một nghĩa với lãng mạn. Thị Loan không phải là một gái lãng-mạn. Thị Loan là một gái mới mà đã vui lòng nghe theo lời mẹ đi lấy một người chồng cũ, sống trong một gia-đình cũ. Tôi nói thế là dựa theo chứng cứ hẳn hoi.

Rồi trang su giờ ra một tờ giấy và nói tiếp:

— Đây là bức thư của Thị Loan viết cho một người bạn là bà giáo Thảo hiện có mặt tại đây. Tôi xin đọc một câu của Thị Loan viết trong đó: «em sẽ sống như mọi người khác, em sẽ cố thuận-thục lấy gia-đình chồng làm gia-đình mình, coi bố mẹ chồng như bố mẹ

để, biết đâu em lại không thấy được hạnh-phúc ở chỗ đó.»

«Đấy, các ngài nghe rõ chưa? Thị Loan muốn yên mà người ta không để thị yên!

Lỗi đó ở ai? Ở người con gái mới này hay ở cái gia-đình kia, ở cái gia-đình nệ cổ kia?

«Tôi không muốn nhắc đến người đã thiệt mạng, mà nhất là nhắc đến một cách không hay cho người đó, nhưng các ngài hãy nhìn lại Thị Loan ngồi đây: một người có nhan sắc như Thị Loan..



Nghe có tiếng cười trong phòng, trang su nhắc lại câu đó:

— Phải, tôi cần phải nói đến nhan sắc của Thị Loan. Thị Loan có học thức, có nhan sắc, đương vào độ chạn chứa lòng nguyện ước về một cuộc đời tốt đẹp, thế mà vì hiếu với cha mẹ đã vui lòng lấy một người chồng dốt nát, vô nghệ nghiệp và trong bao năm đã nhẫn-nại cố yên vui với số phận mình. Và hơn nữa, Thị Loan, một cô gái mới, vì không có con đã lấy vợ bé cho chồng để gia-đình nhà chồng có người nối dõi! Một người như thế không phải là một gái non quay cuồng như ông chương lý đã nói.

«Trong bao năm, Thị Loan đã chịu bao nhiêu điều khổ sở, cay đắng. Tôi chỉ xin nhắc đến việc đưa con trai Thị Loan chết oan.»

Rồi trang-su kể lại việc bà phán giao đưa cháu cho thầy cúng; câu truyện đó, Thảo đã kể rõ cho ông ta biết một cách rành mạch:

— «Chính bà mẹ chồng đã giết cháu mà không biết. Bà lại còn đổ cho Thị Loan cái tội giết con! Đến nay, bà đổ cho Thị Loan cái tội giết chồng, nhưng bà có biết đâu, con bà chết là lỗi ở bà, lỗi ở cái luân lý trái mùa và quá ư nghiêm ngặt kia. Người có tội không phải là Thị Loan. Người có tội chính là bà mẹ chồng Thị Loan và cái luân lý cổ hủ kia.»

«Nhưng nếu vượt lên trên, và nghĩ rộng ra, không kể đến cá nhân nữa, thì bao nhiêu những việc xảy ra không phải lỗi ở người nào cả, mà là lỗi ở sự xung đột hiện thời đương khốc liệt của hai cái mới, cũ.

«Ta không thể không nhận thấy điều đó. Chính người Pháp đến đây đã đem lại cái văn hóa tây phương, chính người Pháp đã dạy họ những nhẽ lý mới, đã cho họ những quan niệm mới về cuộc đời.

«Ông chương lý có nói rằng người Pháp đến đây để giữ lấy nền tảng của xã-hội dân bảo-hộ, và nền tảng ấy là gia-đình. Tôi cũng nhận như thế. Nhưng ta đã hết sức dạy cho họ tiến, thì phải để cho họ tiến lên. Giữ họ lại là làm một việc thất sách, mà giữ lại cũng không được nào.

«Xã-hội annam bây giờ không như xã-hội annam về thế kỷ thứ 19. Gia đình bây giờ không thể để nguyên như gia đình về thế-kỷ trước được nữa. Ở các nước Viễn-dông: Nhật, Tàu, Xiêm, nhất là nước Tàu thủy tổ của nền văn hóa Á-đông, cái phạm vi gia-đình bây giờ cũng không như trước kia nữa.

«Giữ lấy gia đình! Nhưng xin đừng làm giữ gia-đình với giữ lại nô-lệ. Cái chế độ nô-lệ bỏ từ lâu, mỗi lần ta nghĩ đến không khỏi rùng mình ghê sợ! Ấy thế, mà có ai ngờ đâu còn có cái chế-độ khốn nạn đó trong gia đình annam.

«Chắc các ngài sẽ sửng sốt cho lời tôi nói là lạ. Nhưng thử hỏi: bị người ta bỏ tiền ra mua về và bị coi như thuộc quyền sở hữu của người ta, như thế không là nô-lệ thì là gì nữa.

«Bà mẹ chồng Thị Loan, vì vô tình, vì thói quen lưu truyền đã dùng đến cái quyền đó cũng như trăm nghìn bà mẹ chồng khác ở xã-hội annam.

«Nhưng người đã được hấp thụ văn hóa mới, đã được tiêm nhiễm những

của Nhật Linh

ý tưởng về nhân đạo, về cái quyền tự do của cá nhân, lẽ cố nhiên là tìm cách thoát ly ra ngoài cái chế-độ đó. Ý muốn ấy chánh đáng lắm. Nhưng thoát ly không phải dễ dàng như ta tưởng. Ngoài những người nhẫn nại sống trong sự phục tòng như Thị Loan đây, biết bao nhiêu người không chịu nổi cái chế độ cay nghiệt ấy đã liều mình quyền sinh cho thoát nợ.»

Trang su rút trong cặp ra mấy tập nhật trình cũ có đánh dấu bút chì đỏ và đọc một vài đoạn thí dụ.

— Đó, các ngài coi, chính chúng ta mới là người có tội lớn. Cho họ học cái mới mà không tạo ra cho họ một cái hoàn cảnh hợp với quan niệm mới của họ.

«Buộc cho Thị-Loan cái tội giết người ư? Thị-Loan không giết người.

«Buộc cho Thị-Loan cái tội làm quấy rối gia-đình ư? Chính Thị-Loan là người tha-thiết muốn được yên sống trong gia-đình.

«Thị Loan chỉ có mỗi một tội là tội cắp sách đi học để rèn tập tâm trí thành một người mới, rồi về chung sống với những người cũ. Thị Loan chỉ có mỗi một tội đó. Nhưng tội ấy, Thị Loan đã chuộc lại bằng bao nhiêu năm đau khổ.

«Tha cho Thị Loan tức là các ngài làm một việc công bằng, tức là tỏ ra rằng, cái chế độ gia-đình vô nhân đạo kia đã đến ngày tàn và phải nhường chỗ cho một chế-độ gia-đình khác hợp với cái đời mới bây giờ, hợp với quan-niệm của những người có học mới.

«Các ngài tha cho Thị Loan tức là tha cho một người đã bị buộc tội oan, tha cho một người đau khổ đã bị phí cả một đời thanh-xuân và đã đem thân hy-sinh cho cái xã-hội mới cũ khắt khe này.»

Tiếng trang su im bật. Dũng nhìn lại thoáng thấy Thảo ngồi cạnh Lâm đương đưa khăn lên thấm nước mắt. Đến lúc ông chánh án hỏi bị cáo nhân có muốn nói gì thêm không, Loan lạnh-lùng đứng dậy ra vịn vào vành móng ngựa và thông-thả nói:

— Trang-su đã nói thay cho tôi. Những ý tưởng về mới cũ trang su vừa phân bày rất đúng với tình

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17x25 m/m giá 0\$10

(CARTON) : 18x27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi

? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chắm vừa chẳng mát thơm, không bị hơi giao, không lây bả lão.

MỚI VỀ BÚT MÁY NGỒI KAOTITHE

Có dự thí cuộc thi của C. P. A.

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAULO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bà buôn bán lẻ tại: **LIBRAIRIE NOUVELLE**

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI - HAIPHONG - NAMDINH

cảnh bọn chị em gái mới chúng tôi. Tôi tiếc rằng chính tôi là người ở trong cảnh mà không có giọng hùng hồn để nói cho mọi người cảm thấy rõ những nỗi thống khổ mà chúng tôi đã phải chịu. Không phải ý tôi cốt để tỏ ra lòng thương riêng đến một mình tôi, vì tôi đã đành cam tâm chịu lấy hết các thứ hình phạt mà xã-hội bắt tôi phải chịu. Tôi nói cốt để cho chị em gái mới đến đây nghe, biết rằng nếu các chị em muốn được hưởng hạnh-phúc với chồng con, thì điều trước nhất, các chị em phải tìm cách sống một đời riêng, một đời tự lập, tránh sự chung sống với bố mẹ, họ hàng nhà chồng và nhất là có vượt hẳn ra ngoài quyền của bà mẹ chồng thì mới mong cho gia đình được hòa thuận.

Rồi Loan quay lại phía bà phán :

— Tôi xin lỗi bà và rất hối-hận rằng, vì tôi mà con bà đã thiệt mạng oan. Đến bây giờ, tôi không còn là con dâu bà nữa, tôi mới có thể nói ra một cách chân thật cảm-tưởng của tôi đối với bà trong bao lâu. Bà với tôi là hai người không thể nào hiểu nhau, không thể nào yêu nhau được. Đã như thế mà phải ở với nhau, tất không sao tránh được sự sung đột. Lỗi đó không phải ở ai cả. Biết vậy nên dâu có bị tù tội chẳng nữa, tôi cũng không oán hờn ai chút nào ; còn như bà, nếu bà vẫn coi tôi như một kẻ thù, đó là quyền riêng của bà. Tôi lại xin lỗi cô hai đã vì tôi mà góa bụa, trên tay còn đứa con thơ mồ côi cha sớm. Tôi xin lỗi cả, những người trong họ chồng tôi nghĩ lại, và nếu không hiểu được tôi chẳng nữa, thì cũng nên khoan dung mà biết cho rằng trong hết thảy những người bấy lâu phải sờ-sát nhau, vì không hiểu nhau, tôi là người đã chịu nhiều đau đớn nhất, là người đáng thương nhất.

Loan cúi đầu im lặng. Ông chánh án mỉm cười hỏi :

— Cô còn muốn nói gì nữa không ?

Loan đáp :

— Tôi nói thế đã đủ rồi.

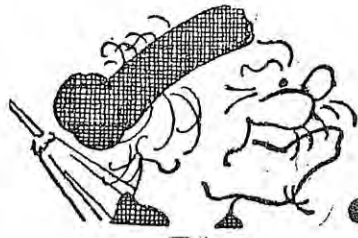
Rồi Loan lại thông thả về ngồi chỗ cũ.

Ông chánh án quay mặt hỏi ý kiến hai ông bồi thẩm. rồi đứng lên. Cả tòa cùng đứng dậy một loạt, tiếng người rào rào lẫn với tiếng hô hồng súng.

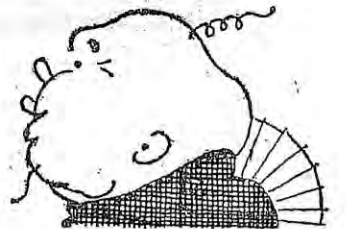
Đứng vội-vàng ra phía cửa sổ. Chẳng cúi nhìn xuống dưới vườn hoa và chống hai tay vào má cho mọi người khỏi nhận thấy mặt.

(còn nữa).

Nhất-Linh



CƯỜI



Của Đ. T. Hữu — Thanh-hóa

1. Quen miệng

Làng tế xuân lại cắt ngay hai ông cụu bình vào hành lễ, lúc dân rượu theo nhịp trống và cùng bước chân trái trước cho đều, hai ông nhớ đến khi tập lính, nên cứ quen miệng nói: « ắc-ê, ắc-ê », rồi vui chân đi quá chỗ để những dài rượu.

May sao được ông đóng xướng, trước làm tài-xế ô-tô, thấy hai ông kia đi quá chỗ, liền giơ tay xướng: — « A... la... de... e ! »

2. Còn lạ gì

Dịp lễ, thầy chanh tổng không thấy trong tuần làng C... đến lễ mình, một hôm đi tuần đến làng C... thì tuần giờ cần mật không sao hạch sách được. Sau thầy mới trách bác trương tuần :

— Từ ngày anh ra làm việc đến giờ, anh không biết ngõ nhà tôi ở đâu cả !

Bác trương — Bẩm thầy, con còn lạ gì, nhà thầy ở ngay bên cạnh đình làng Đ... có cái cổng gạch to trước, trên có vẽ cái đồng hồ và con số 1923 chứ gì !

3. Hay thật...

Bác hàng quế đi bán quế rong, may sao vào nhà bác xã Ngọc thì gặp được bố xã Ngọc ốm nặng. Bác hàng quế giờ hết tài khéo nói là các cụ già ốm, thì không gì hay bằng quế tốt, nó dẫn hỏa

quy nguyên, thì bệnh gì cũng khỏi, sau bán một miếng hơn chục bạc.

Mấy tháng sau, bác hàng quế gặp, hỏi thăm xã Ngọc :

— Dịp ấy, cụ uống cái quế của tôi, rồi bệnh có thuyên giảm không ?

— Tôi thưa ông, cái quế ấy hay thật, ông tôi uống hết miếng quế ấy rồi mới mất, mà khi tắt nghỉ rồi, còn nóng đến hai giờ đồng hồ.

Của N. T. dit T. Xê

Chỉ tại...

X.X. — Ngày bác Toét, nghĩ thế nào để trộm vào vợ vệt hết thế ?

L.T. — Chỉ tại tôi vắng nhà, mà cái con ba Vành nó cũng dốt, cứ đem xích con chó ngay chỗ trộm nó vào thì có....

X.X. — Ô nhĩ !!!

Của D. Khoát

Thay chân

Ông phán Xuân có tật ở chân, nên đi khắp-khiêng. Hôm ông được về hưu trí, có làm bữa rượu mời anh em trong số lại chén. Một người bạn hay bông đùa, nói : Chúng tôi chỉ sợ ông về hưu, rồi không có ai thay được cái chân của ông.

Của H. Hoa — Hanoi

1. Cái tính trừ khó

Thằng Hai vừa được mẹ cho năm cái bánh. Anh nó bèn hỏi :

— Bây giờ em có năm cái bánh, anh xin em ba thì em còn mấy cái ?

— Em vẫn còn năm cái.

— Thì anh đã xin em ba cái rồi, sao em lại còn nguyên năm cái ?

— Nhưng em có bằng lòng cho anh đâu !...

2. Lời con trẻ

Thằng Bốn có tính lười, sáng nào cứ chín giờ mới trở dậy. Cha nó muốn cho nó dậy sớm, bèn kể truyện rằng: xưa kia có một người có tính hay dậy sớm, một hôm ra đường hãy còn linh sương, bắt được một cái bọ trong cỏ rất nhiều tiền bạc.

Thằng Bốn nhanh nhẩu đáp lại :

— Thưa cha, nhưng người đánh mất cái bao đựng tiền bạc ấy, người ta lại còn dậy sớm hơn thì sao !...

Của L. Quý — Hanoi

Tình thầy trò

Thầy — Tình thầy trò phải thế nào ?

Trò — Phải kính trọng và vâng lời.

— Vâng lời là thế nào ?

— Là thầy bảo sao phải nghe vậy, dù bảo nhảy vào đồng lúa cũng phải theo ý thầy.

— Nếu quả thật vậy, anh có về nói với « u » anh cho tôi mượn hai chục bạc không ?

— ? ? ?

Của T. T. Triệu — Hanoi

Hiểu nhầm

Có một cậu mới xin vào học, thầy giáo trông thấy bề quá liền hỏi :

— Nhà ở đâu, có xa không ?

— Ở lạn phố hàng Điều.

— Vậy có xe không ?

— Nhà con bán cắt từng trăm.

Của T. Hồng

Khí tượng

— Anh ạ, tôi xem đồng liền chẳng ra gì sốt.

— Ô, lời biết, anh là người khi khái...

— ... Bao nhiêu tiền bạc, tôi vứt cả vào trong lỗ sắt, chẳng thêm nó ngân gì đến nữa.

Của Hi-Hi

Rượu

Đến lượt « đương cai » cho thằng cu Nhớn, Lý Toét đội sồi thủ, vợ xách rượu ra đình.

Giữa đường, vợ một tiêu liện thành ra đi tụt lại sau. Các cụ không thấy rượu, hỏi :

— Còn rượu nữa chứ ?

Lý Toét :

— Bẩm, bu cháu còn dài, sắp mang lại bây giờ.



— Xa vá ? (Cha va,?)

— Lão! anh khinh tôi vừa chứ, áo sa người ta mới may mà lại hảo là sa vá.

XIN GIỚI THIỆU

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẮT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiện tiện, không công phạt lạng thân, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dừng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÕ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý — HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses — YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc — PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri — NAM-ĐÌNH: Viêt Long, Sau Chợ Cửa-Trương — HONGAY: Hoàng Đào Quý — THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch — THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai — Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có : Tập võ Túc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (làm thuốc) có : Y-học tăng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đán bả 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thân học : Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có : Định Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Gót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thọ đê: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Kết-liệu vụ Desruisseaux

Hanoi. — Đại-ủy Desruisseaux bị truy-tố là biên-thủ của nhà binh gần 6 vạn bạc đã bị kết án 5 năm tù án treo sau khi bị giam ở Hỏa lò 14 tháng.

Cuộc xô-sổ Đ.D lần thứ nhất mở ngày 10-5-35

Chánh-phủ Đ. D. định cho phát hành lần thứ nhất vào ngày 10/5 sắp tới 600.000 vé 1 đồng, và đến Juillet 1935 sẽ mở số. Có tất cả 1.368 số trúng, tổng-cộng là 300.000 đồng được lấy về.
1 số 100.000\$, 1 số 50.000\$, 1 số 20.000\$, 5 số 10.000, 20 số 1.000\$, 40 số 500\$, 100 số 100\$, 200 số 50\$, 1.000 số 20\$.

Bảo-cử hội-viên hội-đồng thành-phố

Hanoi. — Cuộc bảo-cử Hội-viên Hội-đồng thành-phố vì nhiều cử-tri quá nên phải chia làm 2 nơi: Chợ Gạo và tòa Đốc-lý.
Cử-tri từ số 1 đến số 2000 bỏ phiếu tại Đốc-lý, từ số 2001 trở lên, bỏ phiếu tại chợ Gạo.

Tiền, thứ-chỉ có quyền đi bầu nghị-viên

Những làng nào không có Hội-đồng trong hội thì các ông liên-chỉ, thứ-chỉ cũng có quyền đi bầu nghị-viên dân-biểu, như các chánh, phó hương-hội.

Thuế đánh vào nhà ở các thị-xã

Thuế đánh vào các thị-xã ở ngoài Bắc nay thay đổi như sau này:
Nhà gạch: từ 0p.01 đến 0p.06 một dan hay một lừng gác.
Nhà gỗ: từ 0p.01 đến 0p.06 một dan.
Nhà lá: 0p.01 một dan.

Tại sở nuôi cá Hadong

Hadong. — Ông Bénas, kỹ-sư, đầu phòng thí-nghiệm việc nuôi cá ngoài Bắc, đã vào ở nuôi cá Hadong để cân lúa cá trong trong vòng một tháng nay.
Số này (ngay bên lính lý Hadong) chuyên-môn về cách nuôi cá chép, mở đã hơn một năm nay, trong có chia làm nhiều ao để thả cá.

Báo mới

Thanh-niên tuần-báo nay do ông Hoàng-xuân-Hội chủ-chương, sẽ tái-bản-bắt đầu từ số 1 — vào ngày 21-4-35.
Xin có lời mừng bạn đồng nghiệp được may mắn hơn trước.

PHONG-HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A° GRAND BOUDDHA, HANOI
TEL. N° 874
Chi nhánh ở Saigon:
160 Đường Lagrandière
Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc: Nguyễn-tướng-Tam
Quản-lý: Nguyễn-văn-Thức

GIÁ BÁO:

Sáu tháng Một năm
Trong nước 1\$60 3\$00
Ngoại quốc 3.50 6.50

MỖI SỐ: 7 XU

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:
Ông Nguyễn-tướng-Tam

TIN TRONG NAM

Tìm thị-trường lúa gạo cho trong Nam

Saigon. — Ông Thống-đốc Pagès định phái người sang Malaisie để nghiên cứu về xếp đặt thị-trường lúa gạo ở đó, để phòng lực sản vật của ta bị các nước khác đồng cửa thị-trường thì đã có chỗ tiêu-thụ.

Vương-chính-Đình tới Saigon

Bác-sĩ Vương-chính-Đình, nguyên tổng-trưởng bộ Ngoại-giao của chánh-phủ Trung-hoa đã tới Saigon hôm 1er/4 và lưu lại mấy hôm để xem xét về mấy hội thể-thao trong Nam đi dự Hội vận-động Viễn-đông rồi mới trở về Thượng-hải.

Phái-viên báo Voilà tới Saigon

Saigon. — Ông Pierre Legarde, biên-tập viên báo Comœdia, đặc phái-viên của tuần-báo Voilà và báo Tribune des Nations, sau 3 tháng ở Ấn-độ có qua Siam, Bali, Java và thăm Đế-thiên Đế-thích, vừa rồi đã tới Saigon.

Ông sẽ do đường bộ ra Bắc rồi đáp tàu biển sang Trung-hoa, Nhật-bản và Mỹ.

Ra Côn-đảo nghiên-cứu về các vụ tù vượt ngục

Saigon. — Ông Nadaud, chánh mật-thám

Trong Nam, vừa rồi đã ra Côn-đảo để chuyên xét về các vụ tù vượt ngục và tìm cách đề-phòng những vụ ấy.

TIN TRUNG HOA

Trung-hoa và Mông-cổ xung đột ở Tuy-viên

Bắc-bình 25-3 — Vì có cuộc xung-đột của các nhà đưng chức Trung-hoa và Mông-cổ về việc quan thuế của Mông-cổ, Trung-hoa đã phái ba xú-đoàn chàn vào Mông-cổ. Hai quân gặp nhau ở Bạch-linh-miếu.

TIN PHÁP

Ba nhà văn mới vào viện Hàn-lâm

Viện Hàn-lâm Văn-học Pháp mới công cử 3 nhà văn có danh trong văn-giới là André Bellesort, Claude Farrère và Jaque Bainville thay chân 3 ông Brémont, Bartheou và Poincaré tại viện.

Bắt được 150 kilos thuốc phiện lậu ở Seine-et-Marne

Vừa rồi, ở Seine-et-Marne, người ta mới khám phá được một vụ buôn thuốc phiện

TIN ĐỨC

Đức khôi-phục quân bị

Chánh-phủ Đức sau khi tuyên-bố tổ-chức không-quân, lại thực hành cưỡng-bách binh-dịch, thành lập 12 quân-đoàn lực-quân và thông-cáo cho những nước có ký-chữ trong điều ước Versailles rằng đã chính-thức xóa bỏ những điều khoản hạn-chế quân-bị trong điều ước ấy.

Đức dự-bị chiến-tranh

Gần đây người Đức mua rất nhiều ngựa của Thụy-điền, tiền trả thường gấp đôi giá thường.

Người ta chắc là ngựa ấy mua cho chánh-phủ và dùng vào việc dự bị chiến-tranh.

TIN ANH

Anh-Nga liên-hiệp

Varsovie. — Cuộc đàm phán Anh-Nga tại Moscow rất thỏa-luận. Hai nước cam-đoan sẽ điều-hòa sự giao-thiệp cho có tinh-thần hiệp-tác và trọng những lời đòan-kết cho hợp với hội Q. L.

Dư-luận hai nước cũng tỏ ý hoan-nghênh cuộc đàm-phán vừa kết liêu. Nay chánh-phủ Anh đang ấn-định những thể lệ cốt-yếu về cuộc thân thiện này.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 ba 1935

Chủ tọa: Ông TRIVES — Dự kiến: Các Ông: D'OR, VU TAT THAN

Cách thức số 2 — Bộ số 1103		
8056	Ông Nguyễn phạm Tư ở Thanh-hóa đã góp 192\$ nay được lĩnh về.	\$1.000,00
1629	— Huynh văn Liêu ở Biên-hoa đã góp 116\$ nay được lĩnh về	500,00
11364	— Tao Ngu ở Stingteng (Laos) đã góp 80\$ nay được lĩnh về	500,00
16544	Bà Lâm thị Co ở Saigon đã góp 60\$ nay được lĩnh về	500,00
5106	Ông Tăng minh Quang ở Cailay đã góp 72\$ nay được lĩnh về	250,00
5107	— Tăng minh Quang ở Cailay đã góp 72\$ nay được lĩnh về	125,00
Cách thức số 3 — Bộ số 624		
1915	Ông Suminli ở Shanghai đã góp 42\$ nay được lĩnh về	200,00
1094	Phiếu không đóng tiền tháng	
Cách thức số 3 — Xổ số chia tiền lợi số tiền chia là: 406\$18		
969	Ông Nguyễn đừ tu Chi ở Huế có phiếu 1.000\$ được cả số tiền	200,00
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
10736	Phiếu không đóng tiền tháng	
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 2411		
9881	Ông Nguyễn văn An thư ký toà sứ Hadong đã góp 9\$ nay được nay lĩnh về	200,00
13456	— Nguyễn văn Đe ở Saigon đã góp 7\$ nay được lĩnh về	200,00
14261	Bà Louisin ở Saigon đã góp 7\$ nay được lĩnh về	200,00
15820	Ông Lữ văn Vinh ở Hải-phong đã góp 3\$ nay được lĩnh về	200,00
22114	Bà Bart ở Saigon đã góp 1\$ nay được lĩnh về	200,00
2463, 4821, 10787, 14286 — Bốn phiếu này không đóng tiền tháng		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 268		
20608	Ông Bart ở Saigon có phiếu	1.000,00
1681	— Nguyễn duy Giao, 11 phố Tiên Tuc ở Sontay có phiếu	200,00
14903	— Phạm công Xương ở Saigon có phiếu	200,00
20202	— Vũ tiên Thục ở phố Huu Mỹ Sontay có phiếu	200,00
8928, 108A, 4961, 6680, 7664, 14869, 14917, 17744 — 8 phiếu này không đóng tiền không được dự phần xổ số trên đây		

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây đều được đổi ra một phiếu lãi góp y số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nữa và có giá bán lại liền và được đủ 3 cuộc xổ số mỗi tháng về hạng phiếu số 5.

Số tiền hoàn vốn gấp bội về tháng tư tây cho hạng phiếu số 5 định là 5.000\$ và mở vào ngày thứ năm 29 tháng tư tây năm 1935

TÂM SỰ CỦA



MỘT VI HÔN-THẾ

"Bạn trai cần"...

Thực ra, cái gì làm cho đàn-bà trở nên khuynh thành? Dù các bà, các cô có thân-thể đẹp, quần áo sang, nhiều đức tính hay và biết lễ giã, nội trợ mà các bạn không có mẫu da kiểu-diện, thì tôi dám chắc không bao giờ các bạn có thể biểu lộ được hết những cái đẹp-điểm của bạn trước một bạn trai mà các bạn hằng mơ tưởng. Trước hết thì bao giờ bạn trai cũng bị siêu lòng vì sắc đẹp. Khi mà tôi nói với các bạn gái của tôi rằng: Muốn cho da-dẻ được trắng trẻo đẹp đẽ rất dễ, thì các bạn tôi cứ lấy làm ngạc-nhiên. Đã mấy năm nay tôi rất tin dùng thứ kem TOKALON màu trắng mà không mờ. Vì thứ kem đó rất trắng, rất bõ cho da-dẻ, rất mịn mà không sinh hại. Thứ kem đó có thể làm mất những nốt chàm-hương và nốt lẩn và làm cho màu da sạm trở nên sáng-sủa tươi-tinh. Tôi dám chắc rằng sự màu-nhiệm của kem TOKALON màu trắng sẽ giúp bạn gái để làm siêu lòng người bạn trai mà mình thương yêu.

Société Asie-Afrique — 3, Rue Richer, Paris
TỔNG ĐẠI LÝ:
Maron Rochat et Cie — 45 Bd Gambetta, Hanoi



ƯA hè năm 1924, cụ giáo Quế rủ tôi cùng ra nghỉ mát Đờ-son.

— Đi chơi đổi gió đây, ông ạ. Tôi thì tôi

không tin lời cụ một tí nào, vì cụ tuy đã gần bảy mươi mà người còn trắng kiện lắm, nhất là tôi lại thấy cậu con trai út của cụ rất béo tốt, khỏe mạnh và mới chừng năm, sáu tuổi.

Mà thực vậy, vừa ra đến Đờ-son, cụ giáo đã đưa tôi đi xem đủ các nơi, chẳng chịu nghỉ một phút, khiến uể-oải đi bên cạnh một ông lão quốc thước, tôi phải tự lấy làm thẹn...

Buổi chiều, chúng tôi ngồi trên đồng đá hạ ngắm những tâm thân mũm mĩm, hồng hào khoan khoái rung động dưới sự mơn trớn dịu dàng của nước biển và của tình yêu. Nhắc mực kính ra lau, cụ giáo lim dim cặp mắt :

— Trời ơi ! hơn năm mươi năm về trước cũng ở đây ! Trời ơi ! thế mà đã hơn năm mươi năm rồi !

Giọng cụ, qua tiếng gầm hét của lớp sóng dồn, qua tiếng than vãn của hàng dương liễu, nghe như xa xăm từ cõi mộng, như nhớ tiếc cái buổi thanh xuân. Muốn an ủi một ông già trước một cảnh tượng cường tráng, khoái hoạt, tôi thông thả nói :

— Thưa cụ, những người đã từng trải mùi đời như cụ, khi về già ngắm lại cảnh hoan lạc của người ta, chắc lấy làm chán ngán.....

Cụ mỉm một nụ cười thẳng thắn bảo tôi :

— Không đâu, ông ạ. Người ta vui sướng cũng như mình vui sướng chứ sao ! Nhìn họ, tôi sống lại thời niên thiếu, cái thời niên thiếu của tôi nó ấm-ì, hân-hào, nghịch-nghẹn lắm kia ! Ngày ấy mà bọn họ làm ngứa mắt tôi như thế kia, thì họ sống làm sao được !

— Chắc hẳn cụ có nhiều câu chuyện tình lý thú lắm đấy nhỉ ?

— Lý thú thì kể cũng lý thú. Nhưng ông hãy nghe tôi thuật đây, rồi ông muốn cho là lý thú hay tàn ngược, hay gì nữa, tùy ông. Tôi xin nói ngay cho ông biết rằng ông lão già nhu-mi này trước khi làm huấn đạo, giáo thụ, thời chỉ là một tên tướng cướp.

Tôi kinh ngạc :

— Tướng cướp !

— Phải, tướng cướp ! Ông không làm tướng cướp bao giờ, nên ông cho là lạ lùng đáng ghê sợ đó thôi, chứ làm tướng cướp cũng dễ dàng và vui thú lắm. Nhưng ông hãy nghe đây :

« Năm ấy, tôi 18 tuổi, vừa thi đậu tú tài khoa « binh-tí », niên hiệu Tự-đức thứ 29. Tình tôi vốn phóng-lãng, chỉ thích cái đời phiêu-bạc khắp đó đây, liền từ giã nhà rồi cùng một tên học trò đi tìm nơi ngồi dạy học.

GIẶC BÈ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

« Đến làng Đờ-son thấy phong cảnh nên thơ, lại nhân có ông lý trưởng mời mọc ăn-cà, tôi liền nhận lời ở lại dạy lũ con ông ta. Tất cả có ba thằng : thằng lớn nhất đã mười bảy, thằng út mười một. Thằng nào thằng ấy đều khỏe mạnh, lực lưỡng, nhất là thằng lớn thì lại dữ tợn lắm. Hôm mới khai trường, nó đã toan cho tôi một bài học..... »

Tôi không nhịn được cười, ngắt lời, hỏi lại cụ giáo :

— Trò mà toan cho thầy một bài học ?

« Thế rồi chúng tôi quần thảo... Thằng bé võ-nghệ cũng khá, song chẳng vì thế mà cuộc đấu chiến phải kéo dài : chỉ trong nửa khắc, là tôi đánh ngã được nó và dận chân lên ngực nó. Nó lay van xin hàng và tỏ lòng kính phục tôi mà rằng :

« — Thầy dạy quách võ con thôi, chứ học-văn chán lắm.

« Rồi nó nói cho tôi biết vì sao ở chốn hải-tân này, võ cần hơn-văn : « Nguyên vùng Đờ-son trong khoảng hơn hai mươi năm trời đã thành một nơi cửa biển riêng của bọn giặc Khách.



— Phải, thế mới ngộ-nghịch-chứ ! Nó cậy nhà nó giàu có, mà cha nó lại xưng hùng xưng bá ở vùng ấy, nên lần đầu, lúc tôi giảng nghĩa sách cho nó, nó ngược mắt nhìn tôi mỉm cười như chế-nhạo, riêu cợt tôi. Nhưng ông linh, khi nào tôi chịu nó. Tôi liền giơ roi mây vụt, thì nó né mình sang một bên bắt cái roi rất nhanh nhẹn, rồi bẻ gập lại, vụt xuống gầm phần. Tôi nghĩ thầm : « Khá đấy ! » Rồi tôi cố nén lòng tức giận bảo sẽ nó :

« — Tao không muốn đánh mày ở đây, sợ mày cho là thầy học ăn hiếp học trò. Nhưng chiều nay lên ngọn đồi, tao sẽ cho mày biết tay.

« — Thì lên ngọn đồi, sợ gì !

« Nó trả lời tôi một cách rất lão-xược như thế, rồi khúc khích cười, gập sách lại không học nữa, mà cũng chẳng thèm nghe giảng bài nữa.

« Chiều hôm ấy, tôi lên đồi trước, ngồi chờ bên gốc một cây bứa. Một lát sau, thằng Thiệt—tên thằng học trò—sống sọc chạy tới, chẳng nói chẳng rằng, sẵn vào đánh tôi liền.

Kê-thị nơi ấy rất hiểm trở và dễ giữ lẫn, chỉ cần có một bọn vài chục người nấp hai bên sườn đồi núi mà đánh ra giữa lúc quần giặc bờ-ngõ vừa đến nơi. Hay hơn nữa, chờ cho chúng lên bộ cướp phá những nơi thôn quê lân cận, dăm người mang các đồ dẫn hỏa lên xuống đám thuyền của chúng mà cho một mồi lửa là xong...

« Ý chúng bọn cướp cũng biết vậy, nên chúng nó đã phòng bị sẵn đầu vào đấy. Phòng bị, nghĩa là đem tiền bạc lễ quan địa-phương để ngài măn-ngờ cho, mà nhất là chia của ăn cướp được với người làng Đờ-son để trong khi làm việc, họ coi giữ thuyền bè cho. Vì thế, làng Đờ-son ngày xưa giàu có lắm, mà nguồn lợi lớn lao của họ không phải ở nghề đánh cá, chỉ ở chỗ đánh đặng phần với quần giặc bè.

« Tôi nghe câu chuyện lấy làm căm-ghét người làng Đờ-son, và tôi muốn từ biệt chủ nhà để đi nơi khác ngay. Thì thằng Thiệt lại nói luôn :

« — Thường thường, cứ một tháng

một kỳ, bọn cướp đến đây. Năm nào được mùa thì chúng càng nằng đến... Ấy hôm qua vừa có tên thám-tử của bọn cướp đưa tin cho thầy tôi biết rằng năm hôm nữa, chúng nó đến đây... »

« Tôi sửng-sốt hỏi lại :

« — Năm hôm nữa ?

« — Vâng. Chúng nó chỉ cần giao-thiệp với một mình thầy tôi. Rồi cố-nhiên được bao nhiêu, thầy tôi lại phân phát cho cả làng.

« Tôi mồm mòi nguyên rửa :

« — Thế thì chó má thực !

« Tôi bỗng có ý-tưởng dụ thằng Thiệt theo tôi lập một đảng đánh cướp. Trước nó còn chối dấy này, nhưng sau nghe tôi nói công việc dễ dàng mà lại sẽ chiếm được cả số tiền bạc của bọn kia thì nó ưng thuận ngay.

« Chúng tôi liền cùng nhau mộ-quần trong bọn chài lưới khỏe mạnh. Đó là một việc chẳng khó khăn gì mấy, vì ai nghe nói đến được chia nhiều tiền của cũng vui mừng xin theo.

« Quả-nhiên như lời Thiệt nói, việc đánh cướp dễ như trở bàn tay. Thuyền bè bọn cướp bị chúng tôi chỡ ra khơi đánh đắm hết, — chúng tôi không đánh hỏa công, là vì sợ bọn cướp ở xa trông thấy ngọn lửa quay về cứu chữa. Rồi khi gần sáng, chúng nó trở về thuyền, bị chúng tôi cho một trận chạy toản loạn không còn mảnh giáp.

« Chúng tôi chia chiến lợi, mỗi người được một số tiền lớn và đồ đạc rất nhiều, ấy là chưa kể một cô thiếu-nữ xinh tươi mà tôi nhường cho học trò. Còn bao nhiêu đàn bà, con gái khác bị giặc Khách bắt, chúng tôi tha cho về hết... »

Tôi khen :

— Cụ giỏi quá nhỉ !

— Nhưng truyện đã hết đầu. Nếu chỉ có thế thì tôi đã chẳng thanh một tên tướng cướp.

—Ồ nhỉ, suýt nữa tôi quên rằng cụ là một nhà cựu tặc phi.

Cụ giáo mỉm cười kể tiếp :

— Có gì đâu, chỉ vì bọn kỳ hào làng Đờ-son thấy chúng tôi phỗng tay trên mất cả số lợi nguyên xưa nay vẫn được hưởng một cách dễ-dàng, liền làm giầy trình viên tri-huyện địa-phương rằng đêm hôm trước một bọn lái buôn Khách vừa ghé thuyền vào vũng Đờ-son thì bị một toán cướp—trong đó có kẻ tên tôi,—đến đánh phá, thiệt hại có tới vài vạn lạng bạc.

« Cái con số vài vạn đủ làm cho viên tri-huyện sinh ngốt, vì nếu quả thực món chiến lợi của bọn Khách lên tới vài vạn thì về phần ngài hẳn là dăm nghìn theo như lời khẩu ước. Ngài tức khắc bẩm t tình xin thêm lính để đi trừc nã... »

Tôi hỏi :

— Tróc nã bọn giặc Khách ?

Cụ giáo cười chua chát đáp lại :

Muốn được một mồi lợi to : thì các nhà buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C.
P.
A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình Nhớ xem thể-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136



CHÈ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẠN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

THUỐC Á-ĐÔNG ĐƯỢC CHĂNG?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tĩnh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đẳng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiết-tính hay, trị cho đặng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bỏ ịch được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước. . . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mặt	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị đặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi gia giảm lại và đổi cách thức bào chế lại.

Kết-quả: 50 người trị đặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị đặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là:

N^o 60 Huế-liều giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiết mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bảo chế tại: **VÕ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG**

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHÂN CỤC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1^{er} Dakao — 34, Route Coloniale, Nhatrang.

Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Đại-lý ở Bắc-kỳ: Librairie MAI-LINH, 60-62, Paul Bert, Haiphong

Librairie MAI-LINH, 73, Rue du Coton, Hanoi

Lời khuyên của ông thầy thuốc

Da-dễ hút phải chất độc cũng hại cho sức khỏe như uống phải. Vậy các bà, các cô chỉ nên dùng những trang-sức nào có chữ ký của Dược-sĩ, vì chữ ký đó là cái đảm-bảo chắc-chắn về sự không có chất độc, và cách sửa-trị mầu-nhiệm.

Nội những phương-pháp công hiệu thứ nhất đem dùng về việc sửa-trị da-dễ, khoa-học hiện thời đã liệt những trang-sức có Thorium vào hàng thứ nhất. Vậy các bà, các cô từ nay chỉ nên dùng những trang-sức có Thorium như Tho-Radia chẳng hạn, thì các bà, các cô được vững tâm rằng có thể tránh được hay sửa-trị hết các chứng-tật có thể hại cho sắc đẹp được.

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrot 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THIN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

TUẦN LỄ NÀY chiếu lịch

L'ANGE GARDIEN

Phim của nhà dàn cảnh trứ danh Jean CHOUX do những tài tử trứ danh André BAUGÉ và POLA ILLERY sắm vai chính. Có nhiều bài hát tuyệt hay của kép André BAUGÉ hát du dương thánh thót nghe rất êm tai thú vị. Chuyện phim vui buồn tả theo như đời người có lúc cười, lúc khóc. Cuốn phim rất lý thú này chỉ còn chiếu đến thứ ba 16 Avril nữa là hết.

Rạp chiếu bóng nổi TONKINOIS

Máy chuyên thanh rất rõ ràng nghe rất êm tai, chiếu toàn phim hay, giá hạ.

— Không, tróc nã chúng tôi ấy chứ... Thế là chúng tôi cấu tiết nghiêm nhiên hợp thành một đảng cướp chính thức mà tôi nhận đứng làm chánh tướng và Thiết làm phó tướng.

« Trước chúng tôi còn chỉ ăn hột, nghĩa là cướp lại của quân giặc Khách. Như thế cũng thừa thãi chán rồi. Tha hồ phóng lưu, phóng phí, chơi bời, rượu ngon, gái đẹp. Tôi nghĩ cũng chẳng buồn đạo-đức, nhân nghĩa nữa. Đánh cướp để cứu giúp người đồng bang, lại bị họ đánh mình để bệnh vực cướp, thì nay mình cướp lại của bọn ăn cướp phỏng đã sao.

« Nhưng về sau, cánh giặc Khách bị chúng tôi đánh phá luôn, sinh chán, không lại vãng tới vùng Đồ-sơn nữa. Ấy mới rầy! Chúng tôi đã trót nghiện rượu ngon, gái đẹp mất rồi, nhất là gái đẹp: cứ một tháng phải thay gái một lần, mặc cho họ than khóc, bện quần lấy mình vì, ông phải biết, nhiều cô yêu chúng tôi lắm, yêu một cách thành thực, nồng nàn kia. Đàn bà thế mà họ thích cái đời phiêu lưu đảo đèo.

« Thế là ăn vụng quen mồm, chúng tôi kéo nhau đến các làng cướp bóc; Ngày nay, tuy vẫn hối hận, nhưng tôi dám tự hào rằng trong cái đời đạo-tặc của tôi, tôi không giết qua một mạng. Phá trình tiết của bọn phụ-nữ... phụ-nữ diêm lệ thôi... thì xin thú thực rằng có, mà có nhiều. Nhưng thiết tưởng làm sự đó thì chẳng cứ một bọn cướp. Và lắm cô cũng vui lòng theo chúng tôi kia mà; hơn thế, có cô mạo hiểm tìm đến sào huyệt chúng tôi nữa... »

Cụ giáo ngừng kể. Tôi mê man như ngồi ở nơi sào huyệt cướp, trước mặt tên tướng cướp dữ tợn. Tiếng nó đùa của thanh niên trên bãi biển vụt nhắc tôi nhớ tới thực hiện. Tôi lắc đầu nói:

— Cụ quá quái lắm, thế thì cụ quá quái lắm.

Cụ giáo cười phá lên, nghe mà ghê sợ:

— Người ta bảo: « Thời thế tạo anh hùng », chứ như tôi đây thì lại vì thời thế mà đã trở nên tướng cướp.

— Nhưng rồi sau ra sao?

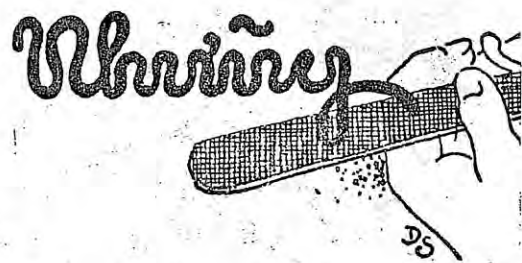
— Ấy rồi chán cái đời trốn tránh, ăn núp, chúng tôi bỏ nghề, chia rẽ mỗi người đi một phương. Tôi dời tên đến làng... trấn Sơn-tây xin ngụ cư, rồi khoa nhâm-ngọ đi thi đậu cử nhân được bổ ra huấn-đạo, sau thăng đến giáo thụ cho tới ngày nay về hưu.

Cụ giáo Quế ngồi im đưa cặp mắt theo những lớp sóng xô nhau vào bờ, tung tóe bọt trắng chung quanh những tấm thân mồm mồm, hồng hào, khoan khoái rung động dưới sự mơn trớn dịu dàng của nước bề và của tình yêu. Chép miệng, cụ cười nói:

— Giá ở vào năm mươi năm về trước, thì mình đến lại theo nghề cướp!

Tôi rùng mình ghê sợ, ngược nhìn cặp mắt cụ giáo long lanh sau đôi kính trắng.

Khái Hưng



Trong báo Phong-Hóa số 141 ra ngày 22.3.35, mục « Từ nhỏ đến lớn » bài « Bệnh ký hòa vớ » có câu:

Từ năm 1935, nghĩa là trong vòng 10 năm nay, họ đứng mồm...

Câu này nên để đến năm 1945 hãy viết thì mới đúng.

Nguyễn Văn Đức — Hanoi

1. Trong «Đời mới» số 1, mục « Chơi khòn » của Cú Mèo:

Trên cái khung mặt trâm tình lạnh lùng đặc biệt nhất chỉ có cái mồm. Nó chum chím như miệng lọ, lại soong-soọc như mồm chai (hến), luôn luôn thay hình mẻo, hình tròn. Hơn nữa là cái mồm ấy lại được viền hai giải môi thâm như thịt trâu chết. Có thể bảo nó là một tay « ken cò » nặng hay là một chóc để chứa hàng những chai rượu bõ... có thể bảo nó là « tốt ».

Thật là một đoạn văn tả chân rất « mới », mới quá.

2. Trái thẳng mạnh chiều ra mà dặt phịch dít lên, ném ra những tiếng thỏ dái...

Vậy thì cái gì ném ra? Mà ném ra thế nào? Đố ai biết?

Kiều huy Kinh

Đông-Pháp số 2879, bài « Bản được hồ »:

« ...Các chú đã mừng thầm về các loài ác thú như hổ, lợn rừng, báo, hươu, nai, không về làng bắt trâu, bò, chó, lợn, phá hại mùa màng... »

Hươu nai thì bắt sao được trâu, bò, chó, lợn? Có tác-giả nói « hươu » thì có.

Chàng Ngốc — Hanoi

T.T.T.B. số 42, trong bài « Văn bình dân », Hoài-Thanh viết:

Nhà thi-sĩ bình dân của tôi phải từng sống cuộc đời của bình dân, phải từng biết những ngày nắng như thiêu, như đốt, công lưng cấy mạ dưới ruộng bùn, những đêm lạnh nằm run trong góc đình, chợ, những khi không cơm ăn, không áo mặc, khi trốn nợ, khi ngồi tù.

Các ngài đã nghe thấy chưa? Muốn làm văn-sĩ bình dân phải ngồi tù nữa đấy.

Nguyễn tư Kha — Hanoi

1. Đông-Pháp số 2897, trang hai:

Khám phá tử thi một người đàn ông... Có lẽ các thám tử mới khám phá... trong tử thi người đàn ông kia có sự gì bí-mật lắm như một tổ cướp hay một đám bạc nào.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5 HÀNG GIA CŨ, RUE DES GUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)

BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

Thật đáng sợ

2. Cũng số báo ấy, trang hai, cột ba, bài « Cái chết của cô Minh... »

Ngoài người yêu ra, ai là người yêu mình mà người yêu, ai dám công nhiên yêu, trước cái cảnh khổ tâm ấy, cô Minh không tiếc đời là vì thế.

Thế à, phải, chỉ phải! Ngoài người yêu mình ra là những người, hoặc không yêu mình, hoặc ghét mình. Lý luận lắm.

Piérèr

I. Kính quý.

T.T.T.B. số 41, trong bài « Nghệ thuật với đời người », ông Thiệu-Son viết :

— Mắt đeo kính đen, ngó muôn vật đều đen, mắt đeo kính trắng, trông muôn vật đều trắng!

Đeo kính đen chưa chắc ngó muôn vật đã đều đen, chứ đeo kính trắng, trông muôn vật đều trắng, thì thật là kính... quý!

II. Kịch hay chèo ?

Cũng số báo ấy, trong kịch ngắn « Móa ha con nết », ông Hoàng-quang-Đức viết :

!! ...Chao ôi! nói lắm thêm phiền, nòng nôi này lời muốn phò lắm thân cho giòng nước bạc... »

... Tôi cũng bắt chước: « Than ôi! viết lắm thêm nhàm, mong... tác-giả (xin lỗi ông) nên phò văn cho giòng nước bạc!!! »

Phạm Hồng — Hanoi

Thừa người

Đồng-Pháp số 2881, « Tuần lễ thể thao » :

...Thấy tài sít ban của Marinelli như máy, 22 đấu thủ trên sân đều chăm chú vào góc trái của 9e.

Hắn trọng tài đã thay áo đấu-thủ để phò tá bên 9e. Chả trách đội ban ấy đại thắng!

Vô danh

Câu Âm số 2, bài « Hai mươi phút với lão Hải - ly » của Nguyễn-đức-Phong :

Hải-ly nói !... tưởng chừng như chính thủy-tổ hướng đạo sống lại và qua đây ! !.

Ông Nguyễn-đức-Phong hoặc nặng tai, hoặc đãng-trí, không thì đã độc-ác bắt ủy-viên hướng-đạo Pháp nhằm đều quan hệ ấy.

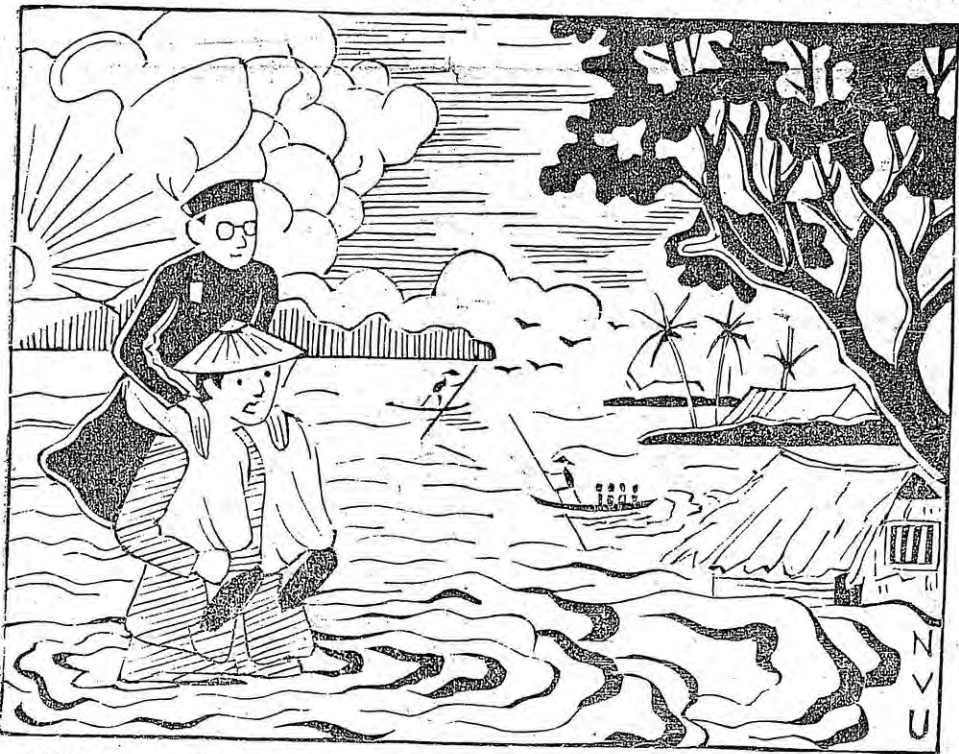
Ông tổ hướng-đạo Baden-Powel còn sống nhân mà.

Nguyễn văn Đoàn — Saigon

HỘP THƯ

Ông bạn độc giả, Tuyên-quang — Bức thư của ông làm cho anh em chúng tôi cảm động. Nhưng không sao chiều được ý ông, xin ông bằng lòng vậy.

TÒA SOẠN



Một ông quan ở miền Trung khăn áo chỉnh tề đeo thẻ bài ngà chững chạc cưỡi cõ chú linh bệ vệ đi xem xét các nơi bị lụt. Đàng xa có ông công sứ J... cũng đi xem lụt, nhưng ông chỉ đội cái nón ba xu và khoác áo tơi lá gồi Vay ông công sứ J...đâu? Các bạn nhớ bảo ông quan dừng hỷ sinh bộ quần áo đẹp.

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (số nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần-tư đã góp rồi Hội đặt dưới quyền kiểm-sát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG MARS 1935

Mở ngày thứ 29 Mars 1935 tại Sở Quản-Lý ở Saigon, số 68 Đường Charner do ông Charles Robert chủ loá; ông Phạm-vân-Hải và ông Nguyễn-Huệ dự-loạ cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: Hoàn vốn hội phần	
13.208	M. Ngô-Lương-Bích Thư-xã Quảng-Ngãi đã góp 11\$ trúng lĩnh về	1.000\$ 00
46.251	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
168	168-4 M. Chiêu-Đức, 6 Av. Jaccarée, Cholon đã góp được 20\$ trúng lĩnh về	200\$ 00
3.153	M. Phạm-lê-Bồng, chủ báo « Patrie Annamite » Hanoi đã góp được 95\$ trúng lĩnh về	1.000\$
7.230	M. Trần-ngọc-Phong, Douanes et Régies Saigon đã góp được 65\$ trúng lĩnh về	1.000\$
10.074	M. Pierre Morin, Huế đã góp được 65\$ trúng lĩnh về.	1.000\$
18.390	M. Bùi-văn-Vân, 96 Rue Clémenceau Haiphong đã góp được 8\$ trúng lĩnh về	200\$
21.366	M. Paul Hubert, Sûreté à Vinh đã góp được 7\$ trúng lĩnh về	200\$
25.754	Mme Nguyễn-thị-Sáu Yên-Thành Vinh đã góp được 5\$ trúng lĩnh về	200\$
27.686	M. Nguyễn-ngọc-Khoe Gia-Định đã góp được 10\$ trúng lĩnh về	500\$
	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những người có tên sau đây trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất :	Cột thứ nhất
2.570	2570-2 Mme Nguyễn-thị Lương-Trần P.T.T. Huế đã góp được 19\$	107\$ 60
10.169	M. Nguyễn-văn-Thịnh Haiphong đã góp được 13\$.	105\$ 20
19.185	M. Trương-hữu-Bàng Nhatrang đã góp được 8\$ trúng.	103\$ 20
27.663	M. Tạ-đình-Đinh Garage Aviat Hanoi đã góp được 4\$.	101\$ 60
2.500	2500-2 M. Nguyễn-hữu-Nghĩa Chemins de fer à Huế.	107\$ 20
	Số phiếu cuối cùng tháng trước để nhằm là không được	Cột thứ hai

Những phiếu sau này 168-1 — 168-2 — 168-3 — 168-5 (annulés) 14635 suspendu (Pnom-Penh) — 16335 suspendu (Hanoi) — 30249 suspendu (Giadinh) — 2570-1 — 2570-3 — 2570-4 2570-5 suspendu (Pnompenh) 3965-A suspendu (Thudaumot) — 3865-B suspendu (Hanoi) — 8539 suspendu (Kempong) — 14897 suspendu (Kampot) 15945 suspendu (Hatiên) — 21277 suspendu (Halong) — 15945-suspendu (Quangbinh).

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ hai 29 Avril 1935, hồi 9h,30 sáng tại sở Tổng-Cục 32, Phố Paul Bert, Hanoi

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1935 định là:
5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " " 500\$ " "
1.000\$ " " 200\$ " "

Bản hội cần nhiều Đại-Lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục 32, Rue Paul Bert, Hanoi.

Mời có ở Huế

Huế trở nên một trường hoạt động về chính trị. Trong lúc này một tờ báo hàng ngày ở Huế, rất là hợp thời. Đến 26 Mars này, tờ báo ANH-SÁNG sẽ xuất bản hàng ngày ở Huế, soi tỏ những chỗ tối tăm sâu thẳm của xã hội hiện tại. ANH-SÁNG là cơ quan thông tin và nghị luận thành thực về các vấn đề chính trị, xã hội và văn chương.

— Ai là nười muốn phấn đấu để sinh tồn, nên đọc báo ANH-SÁNG.
Mỗi năm..... 6\$ 20
Sáu tháng..... 3. 20
Ba tháng..... 1. 60

Thơ từ và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-QUỐC-TÚY.

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ ở số : 83, đường Gia - Long, Huế

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
"Rayon X"

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu ngõ Trạm mới)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle 8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hòa, giấy nói: 1.04
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà
— Đủ máy điện để chữa mọi bệnh —
BÁC-SĨ CHUÔNG 167, Bđ Henri d'Orléans Đầu Ngõ Trạm mới, giấy nói: 772
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao.

Dự cuộc thi quảng-cáo đẹp của:

C. P. A.

80, GRAND BOUDDHA, HANOI — TÉLÉPH 874

Các nhà buôn nên dự:

Có nhiều giải thưởng đặc biệt để tặng những quảng cáo HAY về bài vở — ĐẸP về tranh ảnh và các độc giả chăm thi

Thẻ lệ chấm thi

1) Cuộc thi này chỉ dành riêng cho những bạn đăng quảng cáo luôn trong một thời hạn từ 3 tháng trở lên kể từ 15-2-1935.

2) Và C. P. A. cũng chỉ tổ chức riêng cho những báo chí đã giao độc quyền việc quảng cáo cho C. P. A.

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy thích của mình tron hay xét trong các bài vở, và tranh ảnh quảng cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7-bà và 7 ảnh sắp theo thứ từ 1, 2, 3... cho đến 7, và biên (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cả hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn-trọng-Trạc Directeur du C.P.A. 80, Grand Bouddha ngoài bi đề: dự thi quảng cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở dự thi quảng cáo đẹp đều có chừa dấu riêng). C. P. A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiểu mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự thất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đứng trong bảng kiểu mẫu nhiều hơn hết là được.

GIẢI THƯỞNG TẶNG ĐỘC GIẢ

CÓ } 1 giải nhấ: và 1 giải nhì về bài HAY
1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất: 10\$00, Giải nhì: 1 phiếu thưởng lấy sách của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN đáng giá 5\$00. Còn từ 3 đến 7: Giải an ủy 1 năm báo (dự thi báo nào sẽ được biêu báo đó)

GIẢI THƯỞNG TẶNG CÁC BẠN ĐĂNG QUẢNG-CÁO CHỨNG CÁCH

CÓ } 1 giải nhất và 1 giải nhì về bài HAY
1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C.P.A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh nhất lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự.

(Báo nào đăng cho bạn hàng báo đó).

Giải nhì: một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẳng là bao song: 1) các bạn hàng sẽ được yên trí rằng quảng cáo của hiệu mình có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hài lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng cáo để duy trì lấy thương giới nước nhà.



SỮA **NESTLÉ**

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.

Ở FÁP: F CNG-DƯƠNG



HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả hai mươi đồng (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở giọc đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại:

số 24, phố Hàng Gio Hanoi, (Tonkin)

số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THI DO NHỮNG NƠI:

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)

96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine

ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Namdinh

46, Rue Van-Thi, Ninhbinh

33, Grande rue, Thanh Hoa

5 et 6, Maréchal Foch, Vinh

Rue Paul Bert, Huế

Rue Đông Khánh Tourane

Avenue Khải-Định Quinhon

Tạ-ngọc-Liên, Pharmacies Nhatrang

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

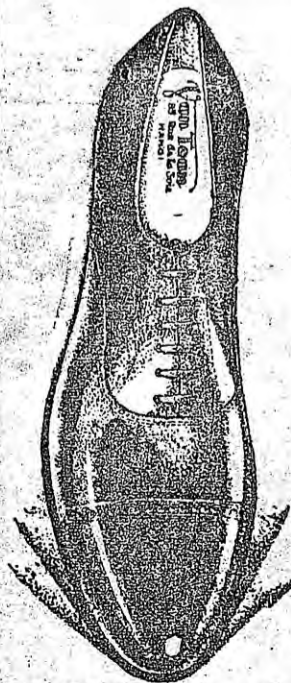
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIÀY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIÀY ĐO CHÂN** xin tùy kiểu tính giá phải chăng.